

TẾT 2022

LUẬT KHOA
tạp chí



Số 01.2022

Mục lục



Luật Khoa tạp chí - Tết Nhâm Dần 2022

Luật Khoa tạp chí là một dự án của Sáng kiến Pháp lý Việt Nam (Legal Initiatives for Vietnam), một tổ chức phi lợi nhuận đăng ký ở California, Hoa Kỳ theo quy chế 501(c)(3).

Địa chỉ đăng ký tại Hoa Kỳ: 1520 E. Covell Suite B5
- 426, Davis, CA 95616
Văn phòng chính: Đà Bắc, Đà Loan
Tổng biên tập: Trịnh Hữu Long
Ban biên tập: Trần Quỳnh Vi, Phạm Đoàn Trang
Bài cộng tác xin gửi về: bbt@mail.luatkhoa.org

© Từ 2014

0

Thư chúc Tết	4
Tổng biên tập	

01

10 sự kiện chính trị 2021	5
Đội ngũ Luật Khoa	

02

3 người phụ nữ Đồng Tâm và 730 ngày phải sống	12
May	

03

5 cuốn sách cấm nên đọc một lần trong đời	16
Tuyết Tròn	

04

5 điều nhạy cảm người miền Bắc nên biết về miền Nam	20
Trịnh Hữu Long	

05

40 năm thành lập Giáo hội Phật giáo Việt Nam: Hơn 20 năm xẻ núi xây chùa	27
Văn Tâm	

06

Triết học về
nền văn hóa celebrity

33

Nguyễn Quốc Tấn Trung

07

Khi quyền tự do ngôn luận
đụng quyền tư hữu,
quyền tư hữu thắng

43

Vũ Quý Hạo Nhiên

08

Ý tưởng: Sau Tết, chớ vứt cây đào đi.
Hãy gom lại trồng và biến thành
công viên hoa đào

49

Văn Quý

09

Làm báo ở
Luật Khoa có vị gì?

52

Bài viết mới

Y Chan

10

Việt Nam 2021
qua các con số

55

Đội ngũ Luật Khoa

Chú thích

56





Thư chúc Tết

Bạn đang đọc ấn phẩm báo Tết đầu tiên và số báo định dạng PDF đầu tiên của Luật Khoa tạp chí. Chúng tôi tuyển chọn những bài viết đáng đọc trong năm qua, kèm theo một bài viết mới, và thiết kế chúng sao cho đẹp mắt như một món quà dành tặng bạn. Luật Khoa có ý định sẽ làm việc này thường xuyên hơn trong năm mới. Rất mong nhận được góp ý của bạn.

Thú thực, hình thức số báo định kỳ là ý tưởng đầu tiên mà nhóm sáng lập viên chúng tôi có khi quyết định mở ra Luật Khoa vào giữa năm 2014. Nhưng sau cùng, chúng tôi chọn mô hình tạp chí điện tử vì nó linh hoạt hơn và dễ vận hành hơn. Nay, thật may mắn sau gần tám năm, Luật Khoa không những vẫn tồn tại mà còn phát triển hơn bao giờ hết. Nhờ sự ủng hộ của bạn, bất kể đó là đóng góp tiền bạc hay một cái like trên Facebook, chúng tôi đã đi được một chặng đường dài như vậy mà không hụt hơi.

Báo chí độc lập không tồn tại cho vui, nó phải xuất phát từ nhu cầu của xã hội. Làm báo độc lập cũng không phải chỉ toàn niềm vui. Nhà báo Phạm Đoan Trang của chúng tôi thậm chí còn đang phải ngồi tù chỉ vì làm báo, viết sách. Nhưng sau tất cả, chúng tôi hạnh phúc khi biết rằng Luật Khoa đang đáp ứng được một phần nhu cầu thông tin và kiến thức của bạn, và bạn vẫn ủng hộ công việc của Luật Khoa bằng cách này hay cách khác. Bằng số báo Tết này, chúng tôi cảm ơn bạn!

Mến chúc bạn đón Tết trong niềm hứng khởi với tự do và tri thức.

Trịnh Hữu Long
Tổng biên tập

1. HƠN 30 NGHÌN NGƯỜI CHẾT VÌ COVID-19



Những lò thiêu quá tải tại TP. Hồ Chí Minh có lẽ sẽ còn ám ảnh những người Việt Nam sống sót qua đại dịch COVID-19 năm 2021. [1]*

Ở thời điểm chúng tôi đăng tải bài viết này, con số người chết vì COVID-19 tại Việt Nam đã vượt quá 30 nghìn người. [2] Phần lớn trong số này xảy ra trong đợt dịch thứ tư, bùng phát từ cuối tháng 5/2021. Điều này đồng nghĩa trong nửa cuối năm 2021, mỗi tháng có 5.000 người thiệt mạng.

Tính riêng tháng Bảy – Tám tại TP. Hồ Chí Minh, con số người chết trung bình mỗi ngày là hơn 240 người, tức là trung bình mỗi giờ trôi qua có 10 người chết. [3] Trong thời gian này, COVID-19 trở thành một trong những nguyên nhân gây tử vong hàng đầu tại Việt Nam, cao hơn tai nạn giao thông. Để so sánh, số người chết vì tai nạn giao thông hàng năm tại Việt Nam là xấp xỉ 7.000 người. Ngay cả khi được xem là thảm họa quốc gia như vào năm 2006, con số người chết cũng chỉ ở mức 14.000 người trong cả năm, tức là chỉ bằng phân nửa số sinh mạng chúng ta đã mất đi trong nửa năm qua. [4] Con số thống kê đó có khả năng thấp hơn con số thực tế.

Rõ ràng, COVID-19 là một thảm họa trên toàn cầu; virus corona chủng mới là thách thức đối với hệ thống y tế của mọi quốc gia trên toàn thế giới. Ở Việt Nam, số người chết và tỷ lệ tử vong trên số ca nhiễm đều ở mức cao trên thế giới – đây không chỉ là chỉ dấu về năng lực y tế mà còn là thước đo năng lực quản trị quốc gia trong khủng hoảng. [5] Nhiều sai lầm trong chính sách chống dịch, đặc biệt là

chính sách phân bổ vaccine, đã trực tiếp hoặc gián tiếp gây nên những cái chết đáng lẽ có thể ngăn ngừa được (preventable death). [6]

Điều còn đáng lo hơn là 30 nghìn người chết chưa chắc đã giúp chúng ta học được bài học gì. Ngày 19/11/2021, một lễ tưởng niệm quy mô toàn quốc với nhiều cầu truyền hình đã được tổ chức để tưởng nhớ những người đã khuất. Thông điệp từ các đại diện chính quyền xuất hiện hôm ấy đều là: đảng và nhà nước đã vào cuộc quyết liệt, đặt tính mạng người dân lên trên hết, nhưng vì đại dịch quá tàn khốc nên thảm cảnh đã xảy ra. [7]

Con số người chết vẫn đang tăng lên trong khi các cơ quan chức năng miệt mài ca bài tự hào. Thái độ ấy sẽ ngăn cản chúng ta nhìn rõ được vấn đề, và sẽ còn dẫn đến nhiều thảm cảnh khác trong tương lai.

2. CHIẾN LƯỢC VACCINE CỦA VIỆT NAM

Vaccine được xem là mũi nhọn chính để chống lại dịch COVID-19, và tình hình năm 2021 cho thấy Việt Nam đã không làm tốt trong mũi nhọn này. Nhìn ở cả ba khâu – lên kế hoạch tài chính, tiếp cận nguồn bán, và phân bổ – ta đều thấy có vấn đề.

Về việc lên kế hoạch, sau cả một năm 2020 chống dịch, dự toán ngân sách cho năm 2021 vẫn không hề có một khoản riêng dành cho việc mua vaccine. Để rồi đến tháng Năm, khi

nhận ra không có đủ tiền ngân sách, chính quyền đưa ra một sáng kiến là thành lập Quỹ Vaccine và kêu gọi người dân đóng góp, nói nôm na là lại đi xin tiền người dân. [8] Nhưng ngay cả khi có đủ tiền, việc giải ngân cũng khó. Việt Nam đã chậm chân trong việc đàm phán với các nhà sản xuất trước đó, dẫn đến tình trạng vaccine cung cấp nhỏ giọt ngay trong thời điểm dịch bùng phát căng thẳng nhất. Thứ Việt Nam làm giỏi nhất trong chuyện vaccine lại là... đi xin, hay gọi bằng cái tên sang trọng hơn là “ngoại giao vaccine”. Tính đến tháng 10/2021, Việt Nam đã được viện trợ hơn 50 triệu liều vaccine các loại, chiếm khoảng 1/3 tổng lượng vaccine đã về đến Việt Nam. [9][10] Chuyện này về căn bản không có gì xấu, nhưng nếu như đưa việc này vào chiến lược từ đầu thay vì tính chuyện mua – và mua không được – câu chuyện có thể đã khác.

Đến khâu phân bổ vaccine, lại có hàng loạt vấn đề bất công xảy ra. Khi vaccine khan hiếm, nó quý hơn bất kỳ điều gì, và đó là lúc mà thể chế của Việt Nam cho thấy những gương mặt xấu xí nhất. Những vụ việc tiêm vaccine nhờ ông ngoại, ông anh, chú em, [11] rồi tình trạng các công ty tập đoàn (điển hình là Vingroup) có vaccine để tiêm cho những nhân viên trẻ khỏe của mình - trước cả những người nguy cơ cao - đã cho thấy thể chế này ưu tiên người giàu, kẻ mạnh ra sao và tình cảnh của thường dân trong đại dịch bấp bênh đến thế nào. [12]

“Pfizer là của vua quan – Moderna là của trung gian ninh thần – Astra là của thương nhân – Sinovac là của nhân dân anh hùng” – bia miệng của nhân dân Việt Nam có lẽ sẽ còn khắc sâu và lâu câu nói cay đắng ấy.



3. KHỞI TỐ NGƯỜI DÂN TRONG ĐẠI DỊCH

Trong thời gian bùng phát dịch, cơ quan điều tra đã khởi tố hàng loạt vụ án liên quan đến việc làm lây lan dịch bệnh. Nhiều vụ việc đã được điều tra, truy tố và xét xử trong thời gian “[siêu tốc](#)”, có vụ chỉ mất năm ngày đã được đưa ra tòa. Việc xét xử cũng diễn ra theo thủ tục rút gọn. [13]

Trong số những người liên đới, có nhiều tiểu thương chỉ vì đi chợ mà thành tội; có người chỉ vì tổ chức đám tang cho người thân mà bị điều tra; có bác sĩ bị khởi tố vì không sàng lọc kỹ bệnh nhân khi khám bệnh; có người đã bị bắt tạm giam chỉ vì chạy từ Sài



4. CUỘC DI TÀN CỦA HƠN 1 TRIỆU LAO ĐỘNG

Vào tháng 6/2020, tự hào trước thành tích chống dịch của Việt Nam, thủ tướng khi đó là ông Nguyễn Xuân Phúc đã [phát biểu](#) rằng “nếu cột điện ở Mỹ biết đi thì sẽ về Việt Nam”. [16] Câu nói cao hứng này của ông Phúc đã không được báo chí trong nước đăng tải.

Một năm sau, khi dịch bệnh bùng phát và chính quyền loay hoay áp đặt những chính sách chống dịch cực đoan, đẩy hết khó khăn về phía người dân, hàng triệu “cột điện biết đi” đã tìm cách tháo chạy khỏi các thành phố lớn ở phía Nam để tìm đường về quê. [Thông kê](#) của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội vào tháng 11/2021 cho biết có khoảng 1,3 triệu lao động đã di tản khỏi TP. Hồ Chí Minh và các tỉnh trọng điểm ở miền Nam. [17]

Con số khổng lồ này có lẽ sẽ cao hơn nhiều nếu người dân không bị chính quyền tìm mọi cách [ngăn cản](#) đường về của họ. [18] Không ít lần những người lao động nghèo gói ghém hết gia tài dèo trên chiếc xe máy để về quê nhưng đều gặp các [rào chắn](#) và lực lượng quân đội, công an dày đặc chặn lại. [19] Họ được khuyên nhủ ở lại tuân thủ chính sách nhà nước, bắt

chấp việc chính quyền gần như bỏ mặc người dân, khiến vô số người tuyệt vọng [phải kêu cứu](#). [20]

Chỉ đến khi sự bất mãn lên đến cùng cực, [đụng độ bạo lực](#) xảy ra giữa người dân và lực lượng an ninh, các rào chắn bị người dân đập bỏ để vượt qua, chính quyền mới xuống thang. [21] Đầu tháng 10/2021, Thủ tướng Phạm Minh Chính ra công điện [khẳng định](#) “việc người dân di chuyển về quê là nhu cầu chính đáng”, đồng thời yêu cầu các tỉnh tổ chức đưa đón người dân. [22] Đó là động thái quay ngược 180 độ so với [công điện hỏa tốc](#) vào ngày 30/9/2021, khi thủ tướng yêu cầu TP. Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bình Dương và Long An phải kiểm soát nghiêm ngặt người ra vào, chịu trách nhiệm nếu để người dân tự phát ra khỏi địa phương. [23]

Có thể nói cuộc tháo chạy của hàng triệu người lao động khỏi các tỉnh, thành phía Nam là một cuộc “bỏ phiếu bằng chân”, vừa thể hiện niềm tin (không tồn tại) của họ đối với chính quyền, vừa cho thấy hiệu quả ngược của các chính sách chống dịch cực đoan.

Trong khi chưa ai thấy cây cột điện nào ở Mỹ tự mò về Việt Nam, hàng triệu cây cột điện đã tự bung khỏi mớ dây nhợ trói buộc để không phải trở thành những người tử vì đạo cho thành tích chống dịch của chính quyền.



Gòn về Vũng Tàu lánh dịch, dù đã chủ động xét nghiệm và tự giác khai báo; có trường hợp người dân đã bị kết án tù vì bị cho là vi phạm quy định cách ly. Độc giả có thể đọc thêm về các vụ việc này trong [Hồ sơ COVID-19](#) do LIV thực hiện. [14]

Hình sự hóa việc làm lây lan COVID-19 là một xu hướng [bị phản đối](#) trên thế giới. [15] Ở Việt Nam, trong bối cảnh dịch bệnh phức tạp, chính sách mơ hồ và liên tục thay đổi, người dân lại thiếu thông tin, nhiều quyết định điều tra/ khởi tố ẩn chứa bất công đối với những người yếu thế nhất.

Việc chính quyền sốt ruột kết tội người dân như vậy cho thấy nhu cầu tìm nơi đổ lỗi cho thành tích chống dịch tệ hại trong năm qua. Bằng cách đó, chính quyền biến người dân thành những vật tế thần.

5. TIÊU HỦY ĐÀN CHÓ Ở CÀ MAU



Tại một đất nước mà quyền lợi động vật lâu nay vẫn chưa được xem trọng, sự kiện đàn chó của một gia đình ở Cà Mau bị tiêu hủy vì lý do “chống dịch” đã gây nên một làn sóng phản nộ hiếm thấy.

Mọi chuyện bắt nguồn từ hình ảnh được ghi lại và lan truyền chóng mặt trên mạng xã hội vào ngày 7/10/2021 về cảnh hai vợ chồng ông Phạm Minh Hùng [chở theo đàn chó 15 con](#) của mình trên xe máy đi từ Long An về Cà Mau để tránh dịch. [24] Câu chuyện gây xúc động khi người ta được biết ông Hùng làm công việc thợ hồ, thu nhập thấp nhưng mỗi ngày vẫn dành ra một nửa số tiền kiếm được để mua thức ăn cho đàn chó mà ông “thương chúng như con”. Cùng đi với ông về quê còn có gia đình người em với ba con chó và một con mèo.

Khi cảm xúc trân trọng của cộng đồng mạng chưa kịp lắng lại, tin tức về việc đàn chó và mèo [bị tiêu hủy](#) lúc vừa về đến Cà Mau khiến tất cả bàng hoàng. [25]

Chủ tịch UBND huyện Trần Văn Thời, nơi xảy ra vụ việc, đã trả lời báo chí rằng đàn chó và mèo của gia đình ông Hùng bị xác định dương tính với “[virus gị đỏ](#)”. [26] Chính quyền địa phương xác nhận đã tiêu hủy chúng vì “áp lực về công tác phòng chống dịch và từ bà con nhân dân”.

Dư luận phần nộ cho rằng đây là quyết định vừa thiếu khoa học, vừa không có căn cứ pháp lý, và là hành động vô nhân đạo. Sự việc cũng được báo chí nước ngoài [đưa tin](#). [27]

Trước phản ứng mạnh mẽ của công luận, chính quyền địa phương thừa nhận những người thực thi nhiệm vụ “[có hơi nóng vội](#)” và hứa sẽ điều chỉnh. [28]

Có thể nói sự phản nộ của dư luận không chỉ thuần túy nằm ở việc đàn chó mèo bị tiêu hủy. Nó là giọt nước tràn ly từ sự bất mãn với cách thức chính quyền ứng phó với dịch bệnh, qua những chính sách cứng nhắc, quy định cực đoan và các quyết định độc đoán thiếu tôn trọng người dân.

Cái chết oan ức của đàn chó mèo mà gia đình ông Hùng xem như con đã minh họa rõ ràng tính vô nhân đạo trong cách hành xử của nhiều quan chức chính quyền với danh nghĩa chống dịch.

6. TRUY BỨC NHÀ BÁO



Hiếm có năm nào lại có nhiều nhà báo hầu tòa như năm 2021.

Ngay đầu tháng Một, ba thành viên nòng cốt của Hội Nhà báo Độc lập – Phạm Chí Dũng, Nguyễn Tường Thụy, Lê Hữu Minh Tuấn – đã nhận những bản án dài đằng đặc từ [11-15 năm tù](#). [29] Không lâu sau, bốn thành viên của Báo Sạch cũng nổi gót Trương Châu Hữu Danh trong danh sách bị khởi tố – và sau cùng cả năm người đều [bị tuyên án tù giam](#). [30] Đến tháng cuối năm, nhà báo Phạm Đoàn Trang của Luật Khoa tạp chí và The Vietnamese Magazine cũng lãnh án [chín năm tù](#). [31]

Nhưng không chỉ vậy. Nhà báo nổi tiếng Mai Phan Lợi của làng báo lề phải – người từng là trưởng văn phòng Hà Nội của báo Pháp luật TP. Hồ Chí Minh – cũng [bị bắt giam](#) với cáo buộc trốn thuế trong một vụ án có nhiều dấu hiệu của động cơ chính trị. [32]

Như vậy, dù là nhà báo đấu tranh chính trị hay nhà báo của chính quyền hoặc nhà báo nằm đâu đó ở giữa cũng đều rơi vào vòng lao lý trong năm nay. Bức tranh báo chí Việt Nam vốn đã xám xịt nay lại càng xám xịt hơn. Nếu không có những nước đàn áp báo chí khốc liệt như Bắc Hàn hay Trung Quốc thì Việt Nam hẳn không còn giữ được vị trí [175/180](#) trên bảng xếp hạng tự do báo chí toàn cầu của tổ chức Phóng viên Không biên giới. [33]

Báo chí vốn bản chất là không gian tự do và sáng tạo, nơi nhà báo tìm cách thỏa mãn nhu cầu thông tin của độc giả. Nhưng chỉ cần một nhà báo bị “trảm” sau khi sáng tạo thì toàn bộ phần còn lại của làng báo lập tức “tắt đèn”. Người ta gọi đó là hiệu ứng gây công (chilling effect). Và cùng với hàng loạt nhà báo bị bỏ tù năm nay, Đảng Cộng sản Việt Nam đã truyền đi một thông điệp rất rõ ràng: chúng tôi không khác gì thực dân phong kiến, đừng đùa với chúng tôi.



7. ĐÀN ÁP ỨNG CỬ VIÊN ĐỘC LẬP

Nếu tìm kiếm trên Google theo từ khóa “tin tưởng vào sự lãnh đạo của đảng” (bỏ vào ngoặc kép), ta sẽ thấy 103.000 kết quả. Trong năm qua, hệ thống báo đảng đã chạy hết công suất để tạo ra ấn tượng trên truyền thông về sự ủng hộ gần như tuyệt đối của người dân vào vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Chỉ có điều, quan sát cái cách Đảng Cộng sản đối xử với các ứng cử viên độc lập trong năm nay, ta dễ thấy dường như đảng này không tin vào những diễn ngôn tuyên truyền của chính mình. Bởi, nếu tự tin vào sự ủng hộ của người dân đến vậy, họ sẽ không đàn áp mạnh tay các ứng cử viên độc lập.

Ít nhất [bốn ứng cử viên đã bị bắt](#) trước cuộc bầu cử Quốc hội tháng Năm: Trần Quốc Khánh, Lê Trọng Hùng, Lê Văn Dũng và Lê Chí Thành. [34] Đến tháng 11, ông Trần Quốc Khánh [đã bị kết án](#) hơn sáu năm tù về tội tuyên truyền chống nhà nước. [35]

Chỉ có chín ứng cử viên tự ứng cử vượt qua được ba vòng hiệp thương để có mặt trong danh sách chính thức, và chỉ có [bốn trong số đó](#) trúng cử. [36] Trong số 14/499 đại biểu trúng cử là [người ngoài đảng](#), 10 người là do được giới thiệu chứ không phải tự ứng cử. [37] Đặc biệt, ứng cử viên tự ứng cử Lương Thế Huy – một nhà hoạt động xã hội – hứng chịu một [đợt tấn công bôi nhọ có tổ chức](#) trên mạng, đồng thời hầu hết bài vở viết

về ông cũng bị gỡ ra khỏi các trang báo mạng Việt Nam ngay trước ngày bầu cử. [38]

Các nghiên cứu chính trị học trên thế giới đều xếp Việt Nam vào nhóm các quốc gia độc tài chuyên chế (authoritarianism) hay đóng cửa về chính trị (politically closed society). Nhìn vào cách Đảng Cộng sản thao túng toàn diện cuộc bầu cử năm nay, người ta không thể có đánh giá nào tốt hơn cho thể chế này.



8. RẦM RỘ CẤP THẺ CẢN CƯỚC GẮN CHIP, ĐỊNH DANH CÔNG DÂN

Từ cuối tháng 2/2020, Bộ Công an bắt đầu chiến dịch cấp thẻ cản cước gắn chip để định danh công dân cho cuộc chuyển đổi số lịch sử của Chính phủ.

Bước đi đầu tiên này đã không suôn sẻ như lời quảng cáo. Trong năm qua, Bộ Công an đã [mang lại nhiều rắc rối](#) hơn là sự thuận tiện như đã hứa. [39] Nhiều người dân kêu trời vì chờ đợi mòn mỏi mà vẫn chưa nhận được chiếc thẻ cản cước mới. Bên cạnh

đó, sổ hộ khẩu bị thu hồi để nhường chỗ cho hệ thống định danh quá mới mẻ – có người đã được định danh, có người vẫn chưa.

Nhưng hơn hết, thẻ cản cước gắn chip và hệ thống định danh được cho là hiện đại của Bộ Công an hiện nay chỉ là một tấm áo mới che chắn cho cách kiểm soát đã quá lỗi thời và đầy ám ảnh đối với người dân: quản lý bằng địa chỉ thường trú (tức là vẫn quản lý bằng chế độ hộ khẩu).

Theo các chính sách hiện nay, dù bạn có thẻ cản cước và được định danh, bạn vẫn phải thực hiện phần lớn các thủ tục hành chính tại địa chỉ đăng ký thường trú trong khi việc cư trú của người dân là vô cùng đa dạng. Nếu Chính phủ thực sự nghĩ đến sự thuận tiện cho người dân thì xóa bỏ chế độ hộ khẩu là điều đầu tiên cần phải làm, thay vì phát hành chiếc thẻ cản cước gắn chip và hệ thống định danh tiêu tốn [hơn 9 nghìn tỷ đồng](#). [40]

Mặt khác, so với thế giới, hệ thống định danh tập trung hiện tại của Bộ Công an đã lỗi thời về mặt công nghệ và tiêu chuẩn bảo vệ quyền riêng tư. Quyền riêng tư là vấn đề hàng đầu trong cuộc chuyển đổi này. Tuy nhiên, Bộ Công an trong thời gian qua đã tập trung vào thành tích khi thu thập dữ liệu, định danh công dân mà vẫn chưa ban hành được Nghị định về Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân.

Trái ngược với [tuyên bố gần đây của Thủ tướng Phạm Minh Chính](#) – lấy người dân làm trung tâm và động lực trong chuyển đổi số – việc tham vấn, cung cấp thông tin cho người dân về quá trình chuyển đổi số rất hạn chế. [41] Thay vào đó, người dân bị chính quyền quay chống mặt từ việc làm thẻ cản cước, lấy sổ định danh, khai báo y tế đến các phiền phức khi bị thu hồi sổ hộ khẩu. Các rắc rối trong năm qua cho thấy nếu chính quyền tiếp tục tự tiện định đoạt về cuộc chuyển đổi số này thì người dân sẽ nhận thêm càng nhiều rủi ro.

9. VỤ BÊ BỐI VIỆT Á

Những ngày cuối năm 2021, cái tên Việt Á bỗng nhiên [trở thành tâm điểm](#) thu hút sự chú ý của dư luận. [42]

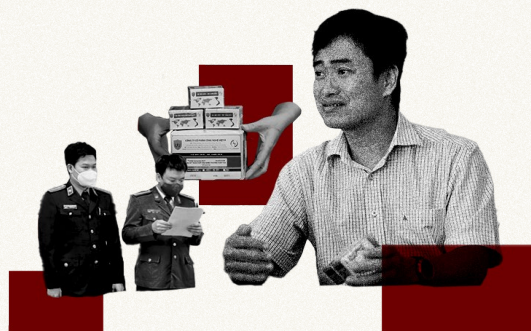
Ngày 18/12/2021, ông Phan Quốc Việt, tổng giám đốc của công ty này bị bắt để điều tra về những sai phạm trong việc đấu thầu bộ xét nghiệm dùng để chống dịch COVID-19.

Trước đó không lâu, vào tháng 3/2021, Việt Á vẫn còn đại diện cho niềm tự hào dân tộc, được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba vì thành tích nghiên cứu, chế tạo và ứng dụng bộ xét nghiệm “made in Vietnam” đầu tiên được công bố vào tháng 3/2020.

Sau khi ông Việt bị bắt, các thông tin được báo chí liên tiếp phanh phui khiến nhiều người ngỡ ngàng. “Nhà xưởng” của công ty này có quy mô quá nhỏ và thô sơ để có thể sản xuất ra hàng triệu bộ xét nghiệm. “Trụ sở” của Việt Á lại chỉ là một biển hiệu đặt nhờ suốt 10 năm qua tại một ngôi nhà ở TP. Hồ Chí Minh. Nguồn vốn nghìn tỷ như công bố của công ty thì không rõ ràng khi những người sáng lập chỉ nắm một phần nhỏ.

Nó khiến công luận đặt ra nghi vấn về nguồn gốc thật sự và chất lượng của các bộ xét nghiệm, đồng thời là câu hỏi về những bàn tay phía sau đã giúp nâng đỡ công ty vô danh này.

Theo thông tin của cơ quan điều tra, doanh thu bán bộ xét nghiệm của Việt Á là gần 4.000 tỷ đồng. Ngoài ra, từ tháng 1/2020 đến nay, công ty này còn trúng hơn 200 gói thầu cung cấp các sản phẩm y tế ở nhiều bệnh viện và tổ chức lớn.



Danh tiếng của Việt Á gắn liền với Bộ Khoa học và Công nghệ, đơn vị quảng bá bộ xét nghiệm và Bộ Y tế, đơn vị đưa sản phẩm này vào đầu bảng danh sách giới thiệu cho các địa phương. Ngoài ra, không thể không kể đến Học viện Quân y, nơi được cho là phối hợp cùng Việt Á trong quá trình nghiên cứu chế tạo ra bộ xét nghiệm. Sau khi báo chí chỉ ra thông tin sản phẩm này được Tổ chức Y tế Thế giới chấp thuận là tin giả, trang web của Bộ Khoa học và Công nghệ đã âm thầm gỡ tin và thừa nhận sai sót. Bộ Y tế thì [cho rằng](#) mình đã làm đúng quy định. [43] Trong khi đó, ông Hồ Anh Sơn, thuộc Học viện Quân y, người đóng vai trò chủ nhiệm đề tài nghiên cứu chế tạo ra bộ xét nghiệm, [khẳng định](#) sai phạm của Việt Á không liên quan đến nghiên cứu của ông. [44]

Ngày 22/12/2021, Thủ tướng Phạm Minh Chính [lên tiếng](#) yêu cầu mở rộng điều tra vụ án. [45] Nhưng không cần mở rộng người ta cũng biết Việt Á chỉ là phần nổi của tảng băng, hay con dê tế thần. Không mấy ai nghi ngờ chuyện Việt Á đi đêm với quan chức trung ương lẫn địa phương để kiếm lời, nhưng cơn thịnh nộ giáng xuống đầu Việt Á thực ra một lần nữa khóa lấp đi những lỗ hổng thể chế khổng lồ đã tạo điều kiện cho những công ty như vậy làm ăn.

Chừng nào chưa gọi tên chính xác địa chỉ chịu trách nhiệm là thể chế chính trị của nước ta thì chừng đó không những sẽ còn nhiều Việt Á, mà có thể nhiều doanh nghiệp sẽ bị trừng phạt thiếu công bằng, bị mang ra tế thay cho những kẻ phải chịu trách nhiệm lớn nhất.

10. BÓNG MA ĐẠI BIỂU DÂN CỬ

Điều hết sức tréo ngoe trong một năm vừa diễn ra bầu cử lần đại dịch là sự vắng mặt của các đại biểu dân cử. Ai cũng biết họ ở đó, nhưng ai cũng biết là họ không ở đó. Vất vả lắm người ta mới nhớ nổi vài cái tên, vài gương mặt mờ nhạt. Phần còn lại chỉ là những bóng ma không tên, không dung hình.

Không ai tìm thấy họ khi hữu sự, hay nói cho chính xác ra là cũng không mấy ai cần tìm đến họ.

Phần này, nói vậy là đủ.

Và cũng là để khép lại một năm vừa “sáng suốt”, vừa “toang”.





Đóng góp cho Luật Khoa

Chúng tôi làm báo độc lập.

Không sợ ai.

Không nịnh ai.

Hãy đóng góp cho Luật Khoa để xây dựng báo chí độc lập
Việt Nam:

donorbox.org/luatkhoa

Luật Khoa là một dự án của Sáng kiến Pháp lý Việt Nam (Legal Initiatives for Vietnam), một tổ chức phi lợi nhuận đăng ký ở California, Hoa Kỳ theo quy chế 501(c)(3). Mọi khoản đóng góp của độc giả ở Hoa Kỳ đều được khấu trừ thuế (tax deduction). Số EIN của chúng tôi: 81-5257301.

Luật Khoa được kiểm toán độc lập hàng năm. Tìm hiểu thêm tại: www.liv.ngo/2020-annual-report.

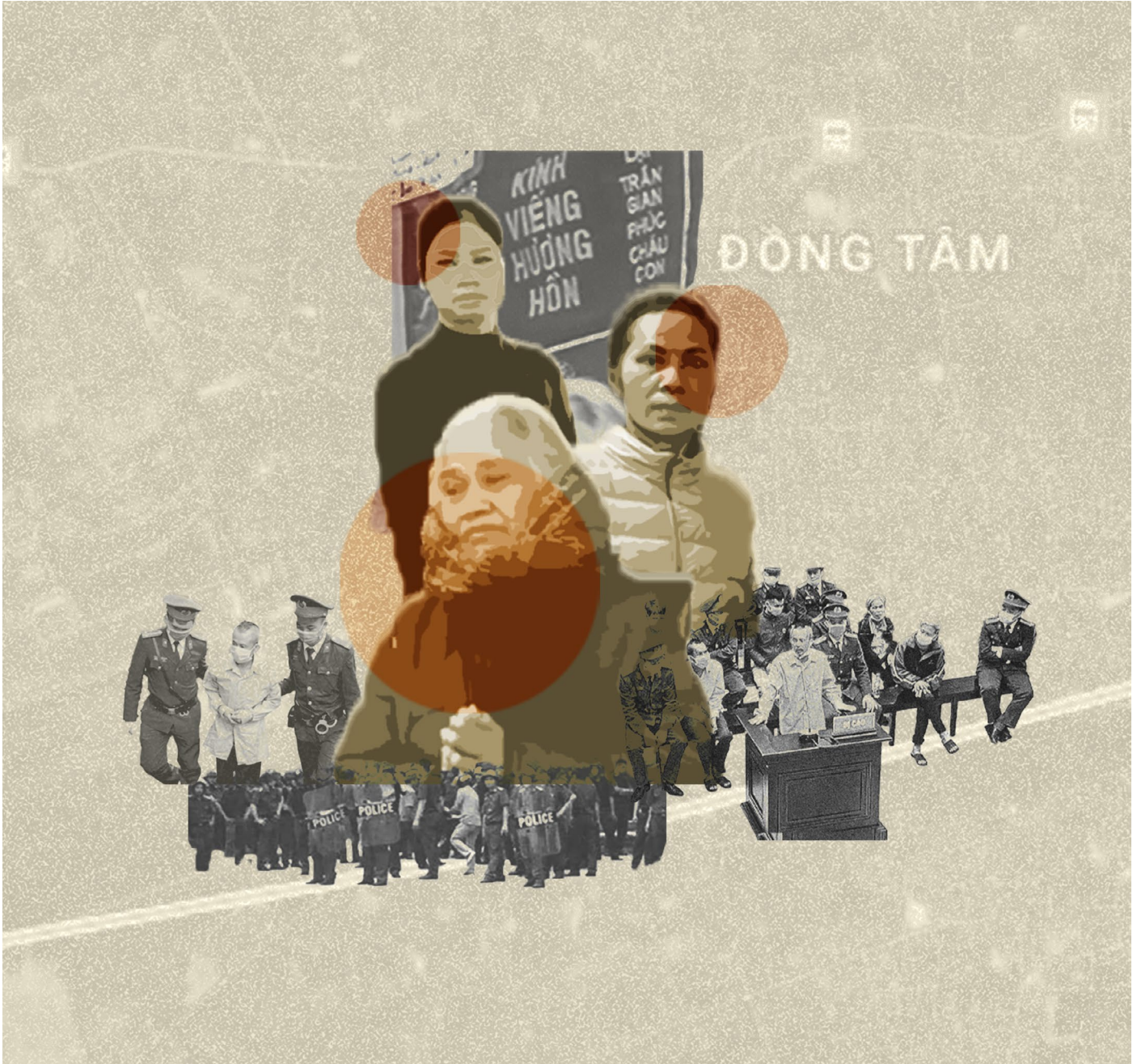
Liên hệ: editor@mail.luatkhoa.org

Ba người phụ nữ Đồng Tâm và 730 ngày phải sống

TÁC GIẢ: MAY

Bài đăng ngày 08/01/2022

Minh họa: Luật Khoa



Dư Thị Thành
Trần Thị Hương
Hoàng Thị Hoa

Những người phụ nữ ấy đã từng đứng ngoài gần như tất cả các quyết định quan trọng của gia đình. Tên của

họ thì thoáng xuất hiện đâu đó như những người bên lề trong cuộc tranh đấu đất đai của dòng họ Lê Đình thôn Hoàn, lẫn trong rạng sáng ngày mà công an Hà Nội nổ súng tấn công vào chính ngôi nhà của họ.

Hai năm - 730 ngày đã qua sau sự kiện ấy, ba người phụ nữ - có chồng bị giết hoặc bị án tử treo lơ lửng trên đầu, có con trai chung thân tù tội - bằng cách này hay cách khác, vẫn phải sống tiếp.

Người viết đã gặp và lắng nghe câu chuyện của họ. Những dòng dưới đây đã được ghi lại theo lời kể của từng người.



Trần Thị Hương

vợ Lê Đình Công, mẹ Lê Đình Doanh, Lê Đình Uy

Tháng Chạp, đất ruộng hai bên đường vào làng đã được vỡ sau vụ mùa, trời còn chưa tỏ, rét căm căm, sương phủ mịn mờ, anh Công đã lái tôi ra chợ bán thịt lợn. Chợ xa lắm, cách nhà hơn 35km, nhưng đi hoài cũng quen. Giáp Tết, khách đông, phải đi bán thật sớm. Đến chợ, vợ bày hàng. Kẻ bán, người mua, tiếng rao ồn ào, chồng vẫn nằm dài trên cây Wave ngủ ngon lành. Có lần một bé gái theo bà đi chợ thấy nắng lên rồi mà anh vẫn ngủ say bên giả làm con gà trống gáy ò o gọi anh dậy. Mỗi lần nhớ đến chuyện cũ tôi lại thấy buồn cười. Đó là những ngày tháng vất vả nhưng hạnh phúc nhất của vợ chồng.

Cũng là tháng Chạp, khi hai thằng con trai của tôi - Uy và Danh - đã lớn và cưới vợ, chúng nó hay cùng anh họ qua Hưng Yên đánh đào, quất về bán

cho người làng chưng Tết. Tụi nó lạnh lẽ, đi buôn năm nào cũng mát tay. Năm đó, lẽ ra mấy anh em đã đặt cọc tiền cho chủ vườn nhưng lại không ưng ý đám quất nên quay về...

Và rồi sủng nổ.

Nhà tôi chẳng còn gì. Sẽ không bao giờ có tháng Chạp bình yên trở lại.

Chồng bị án tử. Một thằng con bị chung thân, đứa nhẹ thì 5 năm. Tôi không dám khóc trước mặt các con dâu. Hồi xưa, tôi chỉ biết đi chợ, lo cơm nước cho chồng, chăm con rồi giữ cháu, nhưng giờ tôi là trụ cột chính của gia đình. Suy sụp rồi cũng tự đứng dậy. Phải nghĩ là mình có suy nghĩ thêm cũng chẳng giải quyết được gì. Án tử đã ra. Người bị tù phải ở tù. Người ở ngoài cần phải làm ăn mới

có thể sống tiếp. Sáng tôi bán trái cây, chiều bán thêm cây cảnh rồi phụ con dâu trông cháu. Tôi mà lẫn ra ốm thì hai đứa con dâu, mấy đứa cháu nội, ba con người trong tù sẽ ra sao. Mình là mẹ chồng, là bà nội, là chỗ dựa tinh thần của đám đàn bà, trẻ con trong nhà lúc này, nên mình phải vui vẻ để chúng an tâm. Không được phép ngã quỵ, tôi khóc lúc không có ai.

Chỉ sau phiên tòa phúc thẩm, tôi mới được gặp chồng và các con. Lần đầu tiên nhìn thấy mặt vợ, mẹ và các cháu nội sau biến cố, anh không nói được gì. Người anh gầy rộc, hai chân bị xích lại, một tay bị xích vào ghế, một tay cầm ống nghe, khóc và chỉ khóc. Tôi không biết anh có còn đủ sức nghe những điều mà đêm hôm trước, tôi đã sắp xếp, chuẩn bị sẵn những gì cần nói để anh an lòng. Gần 20 phút nhìn nhau qua cửa kính, anh chỉ kịp nhún lún sau nhớ gửi đồ ăn, quần áo nhiều thêm một chút để chia cho người bạn cũng án tử chung phòng, không có người thân đến thăm. Lần thứ hai, anh dặn đi dặn lại vợ không được làm đơn xin giảm nhẹ tội cho anh. Trong ấy, cán bộ động viên anh viết đơn cầu xin chủ tịch nước ân xá nhưng anh nhất quyết không chịu. Không được ăn học nhưng tôi cũng nghĩ giống anh, viết cái đơn xin đồng nghĩa với việc mình có tội. Chồng tôi vô tội. Mà chắc gì viết đơn, người ta đã tha cho, hay lại lấy đó buộc tội mình.

Hơn 30 năm lấy nhau, có với nhau hai mặt con, mọi chuyện lớn bé trong nhà, anh là người quyết. Hồi anh nghĩ đi chợ với vợ, ở nhà phụ bố lo giấy tờ đòi đất đai, tôi không một lời can ngăn vì nghĩ đó là việc anh phải làm. Thỉnh thoảng, tôi có thầm mong mấy bố con bỏ hết kiện tụng, tập trung làm kinh tế, lo cho gia đình; nhưng rồi lại nghĩ mình là đàn bà, là người ngoài cuộc nên mới dễ dàng nghĩ thế; còn bố chồng và chồng tôi là người trong cuộc, biết rõ ngọn ngành, nên sẽ càng bức xúc, ức chế.

Tôi nhớ, bố chồng hay nói: mình biết có sai phạm mà không làm gì là có tội với dân. Đến giờ, tôi vẫn không ân hận về quyết định của những người đàn ông trong nhà, các con dâu tôi cũng không một lời trách móc. Mà họ đã làm điều gì xấu xa để vợ con ân hận? Bố và chồng tôi chỉ làm điều đúng: đòi đất cho dân làng.

“Bố và chồng tôi chỉ làm điều đúng: đòi đất cho dân làng.”



Vết đạn còn lại trên tường nhà ông Lê Đình Kinh sau 2 năm.

Ảnh: Phóng viên



Thấy mẹ rang lạc với muối, hai đứa con gái bảo: bố thích món này lắm.

Mâm cơm chiều có món canh chua, canh cua, hai đứa lại bảo: hồi bố ở nhà, bố rất thích ăn món này.

Thằng con trai út ra đời 15 ngày sau khi bố bị bắt chắc lớn lên sẽ chẳng có kỷ ức nào về bố, ngoài con tôm bố ở trong tù lấy bao nylon làm và tết sai tên nó là Huy. Con trai anh tên Duy nhưng hồi trước phiên tòa, luật sư vào gặp nói nhằm thành Huy. Anh cũng không nhận ra con vào lần đầu gặp lúc nó đã hơn một tuổi, lớn và khác so với cái ảnh chụp hồi mới sinh bé tí ti mà tôi nhờ luật sư mang vào.

Anh gầy, đen, yếu đi nhiều. Cái não của anh bị lồm xuống, tôi vẫn thấy chỗ lồm ấy sau lớp tóc. Họ đã bắn, và đánh đập anh. Lần cuối tôi được đến thăm anh là hồi tháng Bảy năm ngoái, anh nói bị đau đầu, cần thuốc hoạt huyết dưỡng não nhưng cán bộ trại giam không cho người nhà gửi thuốc vào. Họ cũng từ chối bức hình ba đứa con của anh.

Cầu thang trong nhà hai năm qua vẫn thiếu cái lan can. Vợ chồng chưa đủ tiền xây thì người ta nổ súng. Trước kia, anh là trụ cột trong nhà, giờ một mình tôi vừa nhận thuê quần áo vừa trông con nhỏ. Nhiều việc cần đàn ông trong nhà. Cái ống nước hỏng, bóng đèn hư cần sửa, ba đứa con đang lớn. Tôi rất sợ thằng Duy lớn lên

Hoàng Thị Hoa

vợ Lê Đình Chức

mà không có bố, một mình tôi không đủ sức dạy. Nó đã chịu nhiều thiệt thòi từ lúc mới sinh, mẹ vì suy sụp mà tắt sữa, phải bú toàn sữa ngoài.

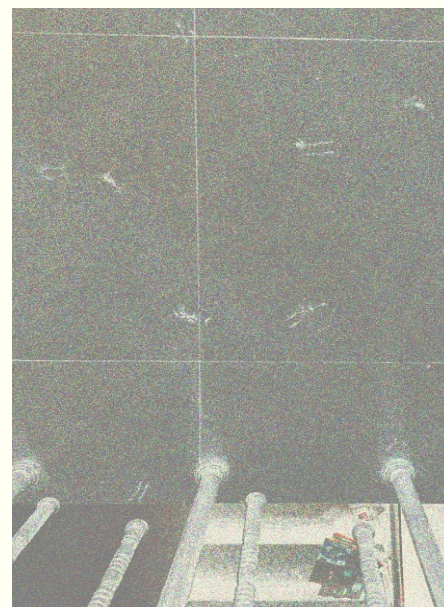
Tôi không được phép khóc vào ban ngày vì sợ các con gái thấy. Tôi đang nói dối chúng vài năm nữa bố sẽ về. Mong ở trong ấy, anh viết đơn xin giảm nhẹ, nhưng rồi cũng sợ, anh viết đơn lúc không mình mẫn thì lại theo hướng người ta muốn. Chồng tôi đã làm gì có tội?

Anh đi làm thuê cả ngày, lúc làm cốt pha, lúc sơn tường. Suốt nhiều năm, anh không tham gia vào chuyện đất đai của bố và anh trai. Giá như đêm



“Thằng con trai út ra đời 15 ngày sau khi bố bị bắt chắc lớn lên sẽ chẳng có kỷ ức nào về bố, ngoài con tôm bố ở trong tù lấy bao nylon làm và tết sai tên nó là Huy. Con trai anh tên Duy nhưng hồi trước phiên tòa, luật sư vào gặp nói nhằm thành Huy.”

hôm ấy, tôi bắt anh đi cùng mình và các con về ngoại. Nếu anh không ở lại, sang nhà bố thì giờ này, anh vẫn ở đây với bốn mẹ con. Anh nóng tính, ăn nói cộc cằn, không gọi vợ là “em” mà thường là “mẹ mày” nhưng lại rất chiều vợ. Đã hai cái Tết tôi không dám ra đường vì sợ nhìn thấy những cặp vợ chồng đèo nhau.



Vết đạn còn lại trên sàn nhà ông Lê Đình Kinh sau 2 năm.

Ảnh: Phóng viên

Bà Dư Thị Thành

vợ ông Lê Đình Kinh,
mẹ Lê Đình Chúc, Lê Đình Công

Miếng keo mảy đứa cháu dán bít lại lỗ đạn trên cửa được vài tuần lại rớt xuống. Đôi lần như vậy, bọn nhỏ bỏ cuộc. Giờ cánh cửa vẫn loang lỗ vết đạn, vết nứt trên kính cứ lan rộng dần, chẳng biết bao giờ sẽ vỡ hẳn ra.

Hồi trước, công an bảo sẽ thay mặt kính trên cửa nhưng tôi không chịu. Họ đã bắn ra thế nào, thì cứ để nguyên như vậy. Những lỗ thủng to, nhỏ vẫn nằm im trên tường, dưới gian bếp, thành lan can, khắp căn nhà trong hai năm qua. Nhọ đen của khói lựu đạn

cay cũng vậy, bám chặt từng vết trên sàn, có cố chà thật kĩ cũng không trôi. Tôi sẽ sống với chúng, trong căn nhà này, đến lúc chết.

Ngày giỗ lần hai của ông Kinh, tôi sẽ không làm cỗ to như lệ làng. Làm to làm gì, thằng Công, Chúc, Uy, Danh ở trong kia có ăn được đâu. Phần tôi còn mấy sào ruộng đủ sống qua ngày đến lúc chết. Nhưng phần Công, Chúc, tôi không biết nghĩ thế nào. Lần cuối tôi nhìn thấy mặt con là tháng Bảy năm ngoái, rồi vì dịch bệnh họ không cho vào thăm nữa. Ống chân của chúng nó hồi đó bị xích lại, gầy đét, trơ xương. Thằng Chúc bị một viên đạn găm vào đầu, đầu nó bị lõm một lỗ, như vết thủng trên tường nhà bố nó vậy. Có người bị giam chung trại với nó được tha về kể, thỉnh thoảng Chúc lên cơn điên. Nó bị đau đầu, kêu gào, la ó mãi người ta mới đưa thuốc cho. Họ sẽ tử hình nó và thằng Công. Nếu mình xin nhà nước khoan hồng, khác nào mình nhận tội, rằng chúng nó đã giết người. Mình chỉ nên viết đơn đề nghị thôi đúng không? Không xin xỏ, chỉ đề nghị. Tôi già rồi, không biết nghĩ thế nào mới phải.

“Nếu mình xin nhà nước khoan hồng, khác nào mình nhận tội, rằng chúng nó đã giết người. Mình chỉ nên viết đơn đề nghị thôi đúng không? Không xin xỏ, chỉ đề nghị. Tôi già rồi, không biết nghĩ thế nào mới phải.”

Mỗi lần leo cầu thang lên tầng thấp hương cho chồng, chân lại nhói đau. Cái chân của tôi không còn đi đứng thẳng thớm được nữa. Tai lúc nào cũng ù ù do tiếng đạn nổ ngày hôm đó và cả do công an tạt vào đầu mấy cái liên lúc trên đồn. Năm ngoái, tôi đi miền Nam chữa bệnh, công an đến hỏi có phải đi miền Nam nhận tiền khủng bố không. Có giải thích nhưng chắc gì họ tin. Tôi biết, làng xóm người ta vẫn thương gia đình mình nhưng chắc là bị chính quyền dọa, sau ngày tòa xử, nhiều người không còn hỏi thăm mình như trước. Nhưng kệ họ thôi. Cái giấy báo tử của ông Kinh, tôi cũng kệ luôn rồi, không thiết lên xã đòi nữa.

Này, có khách tới à? Chén tách lâu ngày không ai sờ tới nên lạnh tanh. Uống tạm nước đun nhé. Từ sau buổi sáng hôm ấy, nhà tôi đã không còn dùng trà. Còn ai sống nữa đâu mà mua về. Chỉ tại ông Kinh mãi tin vào Đảng, tin ông Nguyễn Phú Trọng. Đến cuối đời, ông ấy vẫn kiên quyết với tôi: Đảng không bao giờ làm việc xấu. Lúc sống ông như vậy, nên mấy tấm bằng khen của Đảng, nhà nước trao cho đảng viên Lê Đình Kinh, tôi vẫn giữ gìn, treo cả ở phòng khách. Đối diện chúng là cánh cửa kính đầy vết đạn mà công an bắn vào.

5 Cuốn sách cấm nên đọc một lần trong đời

TÁC GIẢ: TUYẾT TRÒN

Bài đăng ngày 07/12/2021

Sống ở một quốc gia mà chính quyền luôn lo ngại xã hội “đi chệch hướng” như Việt Nam, bạn có lẽ không lạ gì chuyện cấm sách. Dưới chế độ hiện tại, có những cuốn sách thậm chí có thể khiến bạn bị tra tấn chỉ vì bạn dám đi giao chúng. [1]

Cấm sách là một dạng kiểm duyệt, và kiểm duyệt thì cũng có vài ba mặt. [2] Dù kiểm duyệt là kẻ thù của tự do học thuật và sự sáng tạo, nhiều người sẽ cho rằng nó giúp loại bỏ những tài liệu độc hại từ trong trứng nước. Bạn có thể có quan điểm của mình. Còn tôi, thân là một người mãi đến lúc cao niên mới nhận ra đời mình bị định hướng bao năm qua, tôi thấy cái hại của kiểm duyệt vượt xa, rất xa cái lợi. Kiểm duyệt thậm chí còn chẳng có lợi với chính người kiểm duyệt, vì một hiệu ứng tâm lý hiểu nôm na là “càng cấm càng cố” (reactance theory). [3] Năm 1928, nhà báo Phan Khôi đã

luận rất hay về chuyện này trong một bài viết trên Đông Pháp Thời báo. [4] “Một cuốn sách, bất kỳ nội dung nó ra làm sao, cứ để yên không cấm thì người ta coi như thường. [...] Đến cấm đi một cái, thì hết thấy ai nấy đều chú ý vào nó. Cấm đi, là muốn cho người ta đừng đọc, mà không ngờ lại làm cho người ta càng đọc!”.

Giờ là gần trăm năm sau, ta vẫn thấy chuyện không khác mấy. Chính quyền có thể tinh vi hơn trong việc cấm cản, nhưng bản dân thiên hạ thế nào cũng sẽ có cách. Phan Khôi cũng nhắc đến một câu nói phổ biến ở Trung Quốc: “Các cái vui ở thế gian không cái nào bằng trong đêm có tuyết, đóng cửa lại mà đọc sách cấm”.

Tuy vậy, sách cấm không nhất thiết là sách hay. Ở đây xin liệt kê vài tựa sách xứng đáng để đóng cửa lại mà đọc trong một đêm gió lạnh, gặm nhấm cái thú mà cổ nhân đã nói.

"Các bản thảo là thứ không cháy."

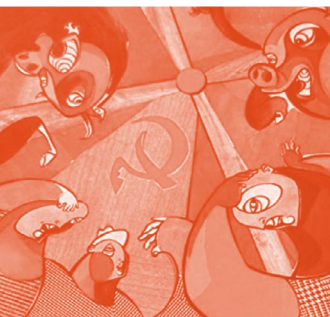
Minh họa: Von Drak



1

TRẠI SÚC VẬT (ANIMAL FARM)
- George Orwell*Bản dịch tiếng Việt của Phạm Minh Ngọc*
| Bản gốc tiếng Anh

Vào năm 2013, cuốn sách kinh điển này từng được xuất bản bằng tiếng Việt dưới tên gọi **"Chuyện ở nông trại"**. Giai thoại kể rằng cơ quan kiểm duyệt nghe tựa tưởng nó là truyện cổ tích nên cho in. Công chúng nức lòng được ít lâu thì cuốn sách [bị thu hồi](#), đơn vị xuất bản bị xử phạt. [5] Kết luận phán rằng tác phẩm **"chứa rất nhiều luận điểm sai trái về chủ nghĩa xã hội."** [6]

George Orwell
TRẠI SÚC VẬT

Nhà xuất bản Giấy Vụn

"Animal Farm" ra mắt năm 1945, và đến nay đã được dịch ra khoảng [70 thứ tiếng](#). [7] Vào thời Chiến tranh Lạnh, CIA (Cơ quan Tình báo Trung ương Hoa Kỳ) được cho là đã gửi [hàng triệu quả bóng bay](#) trong đó có cuốn sách này để rải sang lãnh thổ Ba Lan, Hungary và Tiệp Khắc, những thành trì của phe xã hội chủ nghĩa. [8] Đến nay, cuốn sách vẫn được vinh danh là tác phẩm châm biếm vừa bất hủ lại vừa có tính thời đại (timely and timeless) chống lại chế độ độc tài toàn trị.

2

BÊN THẮNG CUỘC - Huy Đức

"Bên thắng cuộc", ra mắt cuối năm 2012, là một cuốn sách vô tiền khoáng hậu. Từ những tư liệu thu thập được trong hơn hai mươi năm, nhà báo Huy Đức khắc họa một bức tranh sau ngày 30/4/1975 khác hẳn với những tài liệu chính thống. Những cuộc nói chuyện gần như độc quyền của ông với các lãnh đạo chính quyền thời ấy lần đầu tiên hé lộ hậu trường của các quyết sách gây thảm kịch như cải tạo, đánh tư sản, đổi tiền, hay nạn kiều v.v.

Cuốn sách này không hẳn là bị cấm, vì sau khi một vài nhà xuất bản trong nước từ chối bản thảo, tác giả quyết định tự in và phát hành trên Amazon. Đó được xem là lần đầu tiên một tác giả Việt Nam chọn cách làm này để tránh kiểm duyệt trong nước.

"Bên thắng cuộc" được giáo sư Trần Hữu Dũng (chủ trang viet-studies.net) [đánh giá](#) là "quyển sách hay nhất viết về lịch sử Việt Nam sau 1975" mà

ông được biết. [9] Cuốn này đặc biệt phù hợp cho người đọc ở độ tuổi cuối cấp ba – đầu đại học, khi quá trình định hình bản thân bắt đầu và quá trình nhồi sọ lịch sử trong hệ thống giáo dục tăng tốc. Những tư liệu dày dặn, chi tiết trong sách sẽ giúp người đọc có thêm thông tin để đối chiếu với những gì được dạy, từ đó coi rọi không gian tư duy của chính mình.

Vì nói như tác giả trong lời nói đầu: "Không ai có thể đi đến tương lai một cách vững chắc nếu không hiểu trung thực về quá khứ."

[Link mua sách trên Amazon](#)



3

MỘT CƠN GIÓ BỤI - Trần Trọng Kim

Đầu năm 2017, cuốn hồi ký của học giả Trần Trọng Kim (1882 – 1953) được xuất bản tại Việt Nam. Nửa năm sau, nó bị thu hồi vì nội dung **"không phù hợp, không khách quan, hoặc chưa được kiểm chứng"**. [10] Đây là một tình huống kinh điển thường xảy ra với các cuốn hồi ký của những nhân vật lịch sử không "chính thống". Nó phải đợi đến vài thập niên sau mới được ra mắt khi chịu cắt bỏ những phần "nhạy cảm", nhưng sau cùng vẫn bị thu hồi khi có ai đó không hài lòng.

Trần Trọng Kim là một học giả, sử gia, nhà giáo dục lừng lẫy đầu thế kỷ XX. Ông cũng là một chính trị gia, từng giữ chức tổng trưởng (thủ tướng) của Đế quốc Việt Nam, một nhà nước chỉ tồn tại trong 5 tháng trước Cách mạng Tháng Tám 1945. **"Một cơn gió bụi"** được viết năm 1949, kể lại quãng thời gian ông hoạt động chính trị. Nội dung một số chương sách kể về hoạt động của Hồ Chí Minh và Việt Minh, trong đó có nhắc đến một nữ đảng viên được cho là đã có con gái với ông Hồ.

Chi tiết này có trong bản in năm 1969 ở Sài Gòn, nhưng hiển nhiên không được phép xuất hiện trong phiên bản bị thu hồi năm 2017.

[Đọc online](#)

4

ĐƯỜNG VỀ NÔ LỆ (THE ROAD TO SERFDOM) - F. A. Hayek

Bản tiếng Việt của cuốn sách này gắn liền với tên tuổi của Tủ sách Tinh hoa thuộc Nhà xuất bản Tri Thức. Sách được in năm 2009 và bị cấm tái bản luôn từ đó. Năm 2018, khi giáo sư Chu Hảo, giám đốc Nhà xuất bản Tri Thức bị kỷ luật Đảng, **“Đường về nô lệ”** là một trong những bằng chứng được dùng để chứng minh những **“sai phạm nghiêm trọng”** của ông. [11]

Chung quy là vì trong cuốn sách này, kinh tế gia đại diện cho chủ nghĩa tân tự do Hayek đã cho rằng chủ nghĩa xã hội, cụ thể là hình thái kinh tế kế hoạch hóa tập trung, **tất yếu sẽ dẫn đến chế độ nô lệ**. [12] Quả nhiên các

ĐƯỜNG VỀ NÔ LỆ

Phạm Nguyễn Trường dịch

5

**CHUYỆN KỂ NĂM 2000
- Bùi Ngọc Tấn**

Đây có lẽ là cuốn tiểu thuyết có số phận lận đận nhất trong lịch sử văn học Việt Nam hiện đại. Chỉ một tháng sau khi ấn hành, cuốn sách không những bị thu hồi, mà còn bị tiêu hủy. [13] Nghiền nát. Đưa vào bể axit.

“Chuyện kể năm 2000” mô tả cuộc sống trong nhà tù qua con mắt của Tuấn, một trí thức phải chịu án tù oan. Nhiều người cho rằng đó là câu chuyện của chính tác giả. Nhà văn Bùi Ngọc Tấn phải **ngồi tù gần 5 năm**, từ tháng 11/1968 đến tháng 3/1973, với tội danh “Tuyên truyền phản cách mạng” trong vụ án Xét lại chống đảng năm 1967. [14]

Theo các nhà phê bình, điều khiến cho cuốn sách này mang tầm vóc lớn là nhân vật trong truyện kể lại những nghịch cảnh bằng một giọng văn không mang thù hận. Anh cứ kể chuyện như vậy, kể lại những gì đã diễn ra như một người miệt mài ghi chép cuộc đời của chính mình, tin rằng đó là lịch sử.

“Một cuốn sách, bất kỳ nội dung nó ra làm sao, cứ để yên không cấm thì người ta coi như thường. Dầu có lắm người khích thích vì nó chẳng nữa, song cũng còn có lắm người coi như thường. Đến cấm đi một cái, thì hết thấy ai nấy đều chú ý vào nó. Cấm đi, là muốn cho người ta đừng đọc, mà không ngờ lại làm cho người ta càng đọc!”

[...]

Thiên hạ họ mua sách cấm mắc tiền lắm, thường giá mắc gấp đôi lúc chưa cấm, lâu ngày, rồi đến gấp mười gấp trăm. Tức như dân An Nam là dân không ham đọc sách, hay tiếc tiền, mà đến sách cấm thì cũng trần trọc trần xa mua cho được. Mua rồi đọc chùng đọc vụng, ai biết đâu mà bắt.”

- Phan Khôi, Cấm sách, sách cấm, bài đăng trên Đông Pháp Thời báo năm 1928.

Nhà văn Bùi Ngọc Tấn **qua đời** năm 2014. [15] Cuốn sách của ông không có chỗ trên chính quê hương mình, nhưng đã đến được với độc giả nước ngoài qua các bản in phụ, và được dịch sang tiếng Anh và tiếng Pháp.

“Chuyện kể năm 2000”, cũng giống như những bản thảo **“không thể cháy”** khác, dù đã bị nghiền nát, vẫn tìm được đường đến với công chúng của nó. [16]

cán bộ kiểm duyệt chỉ quan tâm đến đó, chứ không thể nhìn cuốn sách như đại diện của một trường phái kinh tế học trong lịch sử. Kể cả khi Việt Nam đã từ bỏ kinh tế kế hoạch hóa, những quan điểm này vẫn bị cho là xuyên tạc chủ nghĩa xã hội. Mà Hayek nào phải là một kẻ vô danh tiểu tốt. Ông được trao giải Nobel Kinh tế năm 1974.

Phải đọc sách thì mới thấy, tư duy ủng hộ thị trường tuyệt đối của Hayek thật ra là rất gần với cách mà xã hội Việt Nam vận hành bây giờ.

[Đọc bản dịch tiếng Việt của Nguyễn Quang A /](#)
[Đọc bản dịch tóm tắt của Phạm Nguyễn Trường](#)



Độc giả thời nay còn có thể đọc online tác phẩm tại đây. [17]

5 điều nhạy cảm người miền Bắc nên biết về miền Nam

Vì sao người miền Nam rất nhạy cảm với một số diễn ngôn và cách hành xử từ miền Bắc?

TÁC GIẢ: TRỊNH HỮU LONG

Bài đăng ngày 05/07/2021



Minh họa: Luật Khoa

Sự khác biệt vùng miền là chuyện hết sức bình thường, ở nước nào cũng có. Nhưng để cho những sự khác biệt đó trở thành lối ứng xử kỳ thị vùng miền thì là đại họa, bởi nó là ngọn nguồn của bạo lực. Hiểu về những điều khác biệt đó để tìm ra cách ứng xử phù hợp, do vậy, trở nên đặc biệt quan trọng.

Sự khác biệt, và cả kỳ thị, mang tên Bắc Kỳ – Nam Kỳ là một câu chuyện bắt buộc phải có lời giải trong một cộng đồng dân tộc. Trong bài này, tôi xin chia sẻ một số hiểu biết rời rạc của bản thân nhằm giúp những người miền Bắc như tôi hiểu hơn về vài điều nhạy cảm về chính trị của miền Nam. Không có gì là tuyệt đối, tôi không quy chụp mọi thứ cho một vùng miền nào, nhưng có những khác biệt đáng kể mang tính phổ biến.

Tôi không có ý lên án những người miền Bắc thiếu tế nhị trong cách hành xử với người miền Nam, bởi chính tôi cũng chỉ học được những điều dưới đây khi ngấp nghé độ tuổi 30. Và tôi viết những điều này với ý thức rằng sự kỳ thị có thể đến từ cả hai phía. Không có tham vọng giải quyết hết được mọi vấn đề trong một bài viết, tôi mạn phép thảo luận chuyện này từ một góc còn ít được nói đến hiện nay.

01 -

Người miền Nam nhìn “cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước” khác người miền Bắc

Nguồn ảnh: Associated Press



Người miền Bắc không có cách nào khác để nhìn nhận giai đoạn lịch sử 1954 – 1975 ngoài “[cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước](#)”. [1] Họ coi việc đất nước bị chia cắt là không thể chấp nhận, coi Mỹ và chính quyền Sài Gòn là kẻ thù, và coi người dân miền Nam là những nạn nhân cần phải được “giải phóng”.

Nhưng mọi chuyện rất khác khi nhìn từ lăng kính của người miền Nam.

Họ coi một nửa đất nước – miền Nam – là một quốc gia hoàn chỉnh có tên Việt Nam Cộng hòa (từ 1955). Góc nhìn này trùng khớp với [góc nhìn của công pháp quốc tế](#). [2]

Họ trân trọng lá cờ vàng ba sọc đỏ, quốc kỳ của Việt Nam Cộng hòa. Trong khi đó, lá cờ này lại bị xa lánh, kỳ thị ở miền Bắc.

Họ không sống với lý tưởng phải “giải phóng” miền Bắc. Toàn bộ giai đoạn 1954 – 1975 là cuộc đấu tranh gìn giữ miền Nam trước các cuộc “xâm lăng” và “khủng bố” của miền Bắc. Nếu nghe lại các bài nhạc vàng, ta dễ thấy họ gọi quân miền Bắc là “giặc”, “quân thù”. Rất nhiều người miền Nam đã mất mạng ngay trên đất miền Nam dưới nòng súng của miền Bắc, đặc biệt là trong [trận Mậu Thân](#) năm 1968. [3]

Họ coi chính quyền Sài Gòn là chính quyền hợp pháp của họ. Họ kính trọng [Tổng thống Ngô Đình Diệm](#) [4] của nền [Đệ nhất Cộng hòa](#), [5] họ lập ra Hiến pháp 1967 và [bầu ra](#) chính quyền Nguyễn Văn Thiệu của nền Đệ nhị Cộng hòa. [6] Và mặc dù có rất nhiều bất đồng với các quan chức, họ không coi chính quyền đó là kẻ thù.

Họ coi Mỹ là đồng minh, là một đất nước tiến bộ. Thời Việt Nam Cộng hòa, người miền Nam coi việc đi Mỹ du học là một thành tựu lớn trong đời. Họ nhìn lính Mỹ ở miền Nam như những người bảo vệ họ trước miền Bắc, mặc dù có thể họ không hài lòng với việc có quân đội ngoại quốc trên đất Việt Nam.

Khác với niềm tin mãnh liệt của người miền Bắc thời kỳ đó, người miền Nam không có nhu cầu được giải phóng. Họ có một nền kinh tế, giáo dục, kỹ nghệ, nông nghiệp phát triển hơn hẳn miền Bắc. Và đặc biệt, họ có thứ tự do chính trị mà chính Hồ Chí Minh đã tuyên xưng tranh đấu nhưng lại hoàn toàn vắng bóng ở miền Bắc.

30/4/1975 với phần lớn người miền Nam là ngày “mất nước” và là ngày bắt đầu một chuỗi bi kịch khổng lồ.

02 -

Người miền Nam bị truy bức về chính trị sau năm 1975

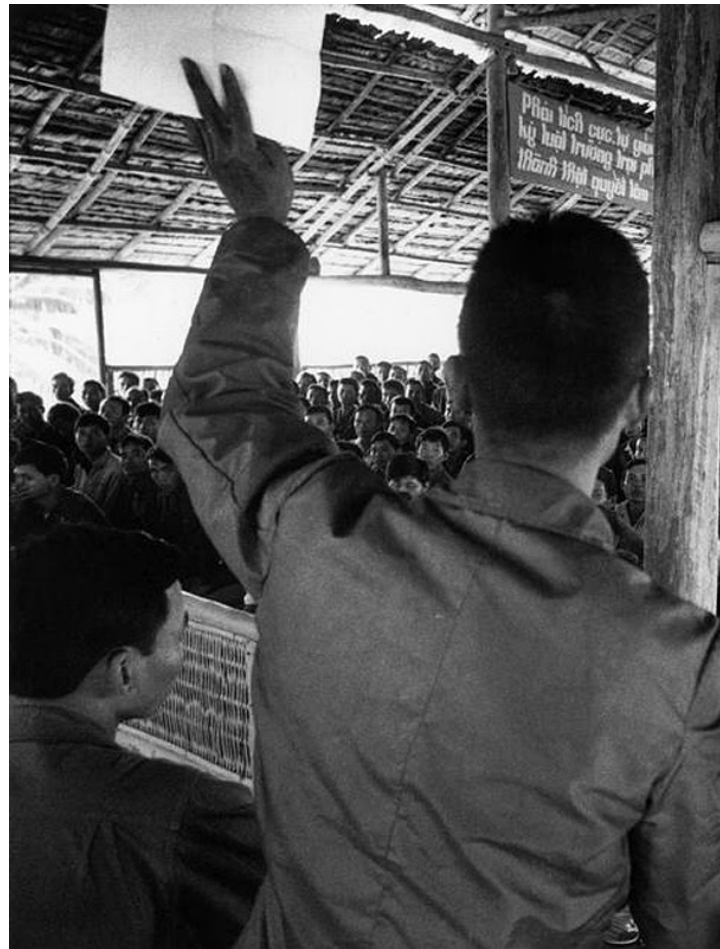
Sau ngày mà người miền Bắc gọi là “giải phóng miền Nam”, người miền Nam bắt đầu bị truy bức về chính trị.

Những ai từng đi lính hay làm việc cho chính quyền Việt Nam Cộng hòa (kể cả giáo viên) đều bị đưa đi trại cải tạo. [7] Gọi là trại cải tạo (re-education camp) nhưng về bản chất không khác gì các trại tập trung (concentration camp) của phát-xít Đức ngày xưa. Có đến 21 trại cải tạo được lập ra sau chiến tranh, giam giữ khoảng 300 nghìn người, trực tiếp ảnh hưởng tới hàng triệu người khác. [8]

Người miền Nam bị bắt vào đây mà hoàn toàn không qua bất kỳ một phiên tòa xét xử nào. [9] Họ phải lao động khổ sai. Rất nhiều người đã chết ở đây, suy kiệt sức khỏe và tinh thần ở đây. Họ bị giam giữ hàng năm, thậm chí hơn mười năm trời mà không được, hoặc rất ít khi được gặp gia đình. Những ai sống sót trở về thì gia đình hoặc là cũng đã ly tán, hoặc là khánh kiệt, bị chính quyền mới phân biệt đối xử, gặp khó dễ khi làm giấy tờ, con cái không được đi học đại học, nhìn chung đã rơi xuống đáy xã hội.

Người miền Bắc hay đùa cợt về việc “đi cải tạo”, biến nó thành một thành ngữ mà không cân nhắc kỹ đến bi kịch khủng khiếp này của hàng triệu người miền Nam. Với người miền Nam ngày nay, “đi cải tạo” vĩnh viễn là một cơn ác mộng, một nỗi đau không bao giờ dứt.

Ảnh: Marc Riboud



«Cải tạo viên» đi lao động ở trại K4 Long Khánh (hình chụp trộm, đăng trên *Liberation* ngày 30.4.85)

Nguồn ảnh: Getty Image



03 -

**Người miền Nam bị
bản cứng hóa sau năm 1975**

Sau khi “giải phóng” xong, chính quyền mới áp đặt nền kinh tế kế hoạch hóa, tập thể hóa lên toàn miền Nam. Ngày nay, chúng ta biết rằng đó là một thảm họa kinh tế đã dẫn toàn bộ đất nước tới khủng hoảng trầm trọng và ngập ngụa bờ vực sụp đổ vào thập niên 1980. [10] Cuộc khủng hoảng đó nghiêm trọng tới nỗi Đảng Cộng sản phải thừa nhận sai lầm, từ bỏ giáo điều kinh tế Mác – Lê-nin để “đổi mới”, chuyển sang kinh tế tư bản chủ nghĩa, mà ngày nay họ gọi là kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. [11]

Cái nền kinh tế thị trường ngày nay, trên thực tế, đã từng là một hiện thực ở miền Nam trước năm 1975. Chuyện mở công ty làm ăn, phát hành cổ phiếu, giao thương với nước ngoài, tiếp nhận các nhà đầu tư nước ngoài là chuyện hết sức bình thường.

Với một nền kinh tế thị trường tự do như vậy, miền Nam đã có các đô thị thịnh vượng. Mặc dù mức sống ở nông thôn còn thấp nhưng không đến mức đói khổ như miền Bắc, và cơ hội làm giàu luôn hiện hữu, khác với miền Bắc coi làm giàu là chuyện sai trái.

Người miền Nam sau năm 1975 như bị đẩy xuống vực sâu, bởi tài sản của họ bị tịch thu, doanh nghiệp phải đóng cửa, việc làm ăn buôn bán bị cấm đoán, hàng hóa tắc nghẽn vì ngăn sông cấm chợ, đường nhựa ở đô thị bị cày lên trồng khoai, rất nhiều người bị đưa đi các vùng kinh tế mới, v.v.

Cùng với nạn truy bức chính trị, việc bị bản cứng hóa về kinh tế như vậy càng làm dày thêm tấn bi kịch của họ.

Nguồn ảnh: AP Photo





Ảnh: Neal Ulevich

Người miền Bắc hay đùa cợt chuyện “vượt biên” nhưng không biết gì đáng kể về phong trào vượt biên ở miền Nam sau năm 1975.

Vì bị truy bức chính trị, bị bắn cùng hóa về kinh tế, và bị phân biệt đối xử nặng nề, rất nhiều người miền Nam đã đi đến một quyết định táo bạo, và với họ là quyết định duy nhất hợp lý: liều mạng vượt biên đi tìm một cuộc sống mới. [12]

Ước tính có hơn một triệu người đã vượt biển bằng thuyền với hy vọng được tàu nước ngoài cứu hoặc đến được với bờ biển của các nước, vùng lãnh thổ láng giềng như Philippines, Malaysia, Indonesia, Thái Lan, Hong Kong. Họ trở thành một hiện tượng lịch sử, một thảm họa nhân đạo có tên “Thuyền nhân Việt Nam” (Vietnamese Boat People). Hàng trăm ngàn người trong số họ chết trên biển. Số còn lại đạt được mục đích và sau này đi định cư ở các nước như Mỹ, Canada, Úc và một số nước châu Âu. Một số ít khác đến Ấn Độ, Nhật, tùy thuộc vào việc họ được tàu nước nào cứu. Họ ngày nay trở thành phần lớn của cộng đồng người Việt hải ngoại.

Một số khác thì vượt biên đường bộ sang Campuchia rồi tới Thái Lan. Số này không nhiều bằng thuyền nhân.



Nguồn ảnh: Medium

04 -

Người miền Nam phải liều mạng bỏ nước ra đi

Khi ra đi, họ mang tâm thế rằng nếu đi được sẽ liên lạc về gia đình, gửi tiền về nuôi gia đình, và nếu thuận lợi thì sẽ tìm cách đưa gia đình ra nước ngoài. Thực tế là sau khi đã định cư được ở các nước tự do, họ đã làm thủ tục bảo lãnh đưa gia đình sang.

“Tị nạn” là một từ hay bị mang ra để chế giễu ở miền Bắc, nhưng họ không biết rằng với hàng triệu người miền Nam, đi tị nạn từng là lối thoát duy nhất cho cuộc sống của họ.

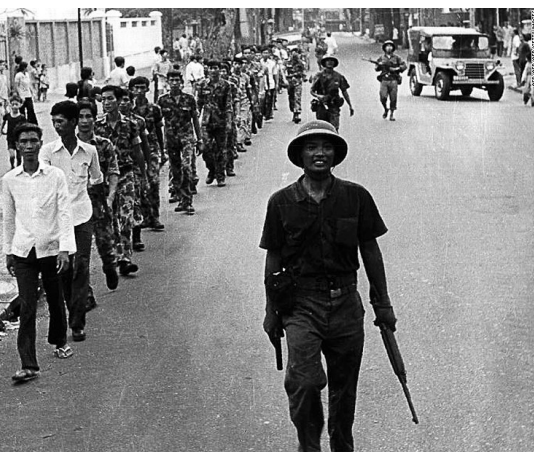


Nguồn ảnh: Getty Images

05 –

**Bi kịch của người miền Nam
chưa bao giờ được thừa nhận**

Nguồn ảnh: Getty Images



Nguồn ảnh: Vietnam Center and Archive

Tất cả những bi kịch khổng lồ như vậy của người miền Nam chưa bao giờ được thừa nhận, chứ chưa nói gì đến một lời xin lỗi từ chính quyền.

Họ không được thừa nhận là đã bị truy bức chính trị.

Họ không được thừa nhận là đã bị cướp mất kế sinh nhai.

Họ không được thừa nhận là đã bị phân biệt đối xử nặng nề.

Họ không được thừa nhận là đã bị ép vào đường cùng phải liều mạng bỏ Tổ quốc ra đi.

Không những không được thừa nhận, không được xin lỗi, năm nào người miền Nam cũng phải chịu đựng những lời ngợi ca “chiến thắng 30/4”.

Nguồn ảnh: Getty Images



Nghĩa trang quân nhân Việt Nam Cộng hòa không có mấy ai chăm sóc, bị hoang hóa đi theo thời gian. Thương phế binh Việt Nam Cộng hòa bị chính quyền bỏ mặc, phải nương tựa vào nhau và vào sự hỗ trợ của cộng đồng. Trong khi đó, những người miền Nam xưa kia bỏ nước ra đi giờ đây đang gửi mỗi năm hàng chục tỷ đô-la tiền mặt về nước (trong tổng số [kiều hối năm 2020](#) là 17,2 tỷ USD). [13]

Với chừng ấy vết thương mà lịch sử để lại, người miền Nam trở nên đặc biệt nhạy cảm với hàng loạt từ, ngữ, diễn ngôn chính trị cũng như cách hành xử. Người miền Bắc nên biết rằng những vết thương này chưa bao giờ được vá lại và nên chọn lấy cách ứng xử phù hợp nhất trong cả lời nói lẫn hành động.

Bài viết phản ánh quan điểm riêng của tác giả.

Viết thư cho Trang



Nhà báo Phạm Đoan Trang, đồng sáng lập viên - biên tập viên của Luật Khoa, bị tuyên án 9 năm tù giam vào ngày 14/12/2021 về tội “tuyên truyền chống nhà nước”.

Đây là bản án bất công và hoàn toàn trái với luật quốc tế về nhân quyền.

Hãy ủng hộ Đoan Trang bằng cách viết thư và gửi cho cô tại địa chỉ:

Phạm Thị Đoan Trang, Trại giam số 1 Hà Nội, Ngõ 702, Phúc Diễn, Quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội. Số giam: 4661 V1-M2 (M5).

Hoặc bạn có thể tạo bưu thiếp cho Đoan Trang theo công cụ chúng tôi tạo sẵn trên Google Form tại đây: bit.ly/dearTrang. Chúng tôi sẽ in thư của bạn ra và gửi vào trại giam cho Đoan Trang.

Cảm ơn bạn đã ủng hộ Đoan Trang!

40 năm thành lập Giáo hội Phật giáo Việt Nam: Hơn 20 năm xẻ núi xây chùa

Núi rừng bị cào nát lớp áo xanh.
Nhu cầu tâm linh có thực sự lớn đến thế?

TÁC GIẢ: VĂN TÂM

Bài đăng ngày 14/09/2021

Vào năm 1981, Hòa thượng Thích Trí Thủ, Trưởng ban Vận động Thống nhất Phật giáo Việt Nam [nói rằng](#): “Thật là vô lý khi suốt một đời người từ tấm bé đến lúc già nua chỉ mặc có một chiếc áo mà cũng vừa và hợp thời trang hay sao? Đạo Phật là đạo của kẻ cơ cực mà lại đứng yên một chỗ, một hình thái thì thật là kỳ cục và chỉ đưa đến sự hủy diệt mà thôi.” [1]

40 năm sau, không chỉ các nhà sư của giáo hội được thay áo mà núi rừng Việt Nam cũng bị cào nát lớp áo xanh.

Năm 2003, chùa Bái Đính, tỉnh Ninh Bình được xây dựng trên một sườn núi với tổng diện tích 539 ha. [2] Chùa rộng đến mức nhà chùa phải chi 10 tỷ đồng mỗi năm [để thấp sáng](#). [3]

Năm 2021, khu du lịch tâm linh [Tây Yên Tử](#) tỉnh Bắc Giang vừa đón khách vừa tiếp tục được xây dựng. Khu du lịch sẽ giúp du khách khám phá cuộc đời của vua Trần Nhân Tông. Để có trải nghiệm khám phá này, phải đánh đổi 136 ha đất sườn núi. [4]

Những ngôi chùa khổng lồ là kết quả của một cuộc đua bất tận giữa nhà sư với nhà sư, tỉnh với tỉnh, doanh nhân với doanh nhân. Cuộc đua này đã bắt đầu từ khi nào? Có thật là nhu cầu sinh hoạt Phật giáo của người dân lớn đến mức phải xẻ núi xây chùa?

Một số địa điểm xây dựng chùa trong 20 năm qua



Cuộc đua bất tận

Cách thành phố Đà Lạt 8 km về phía Trại Mát, chùa Linh Phước có ngọn tháp cao bảy tầng với vô số mảnh sành sứ sắc sỡ ghép lại sẽ làm bạn chú ý ngay lập tức. Sau khi tham quan bảo tháp chất đầy cả trăm tượng Phật Bà Quan Âm cao 3 mét giống hệt nhau của nhà chùa, tôi dừng lại ở tấm bảng in lời kêu gọi quyên góp xây dựng một ngôi chùa khác của vị trụ trì chùa.

Vị trụ trì này là Thượng tọa Thích Tâm Vị, Phó trưởng ban Ban Trị sự Phật giáo tỉnh Lâm Đồng. Ngôi chùa dự định xây là ngôi chùa thứ tư của ông. Ngoại trừ chùa Linh Phước, ba ngôi chùa còn lại đều được xây dựng trên những ngọn đồi.

Năm 1993, Thượng tọa Tâm Vị xây dựng [chùa Linh Ẩn](#) trên một quả đồi rộng 4 ha. Chùa có tượng Phật Bà Quan Âm cao 71 mét, được cho là cao nhất Việt Nam. [5] Năm 2014, ông xây dựng [chùa Linh Bửu](#) cũng trên một ngọn đồi. [6]

Giờ đây, ông hướng tới ngôi chùa lớn nhất của mình. Ngôi chùa có tổng diện tích 100 ha được đặt theo tên sư phụ của ông – Hòa thượng Thích Minh Đức.

Cây cối ở núi Thiên Mã (núi Ngang), tỉnh Quảng Ngãi đã được san phẳng để nhường chỗ cho [chùa Minh Đức](#). [7] Tấm bảng quyên góp giới thiệu về nơi xây dựng chùa: "... cảnh trí xanh đẹp tuyệt vời, đường như Phật đã định nơi đây là thánh địa để dành làm chùa và sứ mạng cho chúng tôi gánh vác."

Ở Ninh Bình, chùa Bái Đính không dừng lại ở 539,2 ha được cấp ban đầu. Năm 2010, sau hơn hai năm khánh thành, ngôi chùa này [được mở rộng](#) thêm 424,8 ha đất. [8]

Ở Nghệ An, chính quyền huyện Diễn Châu bắt đầu xây dựng quần thể văn hóa tâm linh đền Cuông rộng 130 ha vào năm 2018. Năm 2020, một ngôi chùa trong quần thể bị phát hiện là [được xây dựng](#) trên 4,8 ha đất rừng phòng hộ. [9]

Xây chùa giờ đây là cuộc đua bất tận về số lượng, khối lượng và độ cao của những bức tượng, điện thờ. Chùa Minh Đức khi khánh thành sẽ vượt mặt chùa Bái Đính về độ cao của chánh điện, 37 mét so với 34 mét. Chùa Minh Đức cũng sẽ thay thế chùa Linh Ẩn, tỉnh Lâm Đồng về nơi có tượng Phật Bà Quan Âm cao nhất, 125 mét so với 71 mét.

Cuộc đua bất tận đó không chỉ tốn những quả đồi. Chùa Bái Đính đã dùng [900 mét khối gỗ tứ thiết](#) để dựng cột cho Điện thờ Phật Bà Quan Âm. Tam quan và hành lang ngôi chùa dài đến ba cây số (dài nhất Việt Nam) được dựng toàn bộ bằng cột gỗ. [10] Chùa tốn đến 3 tỷ đồng/ năm chỉ để chống mối mọt cho hàng nghìn chiếc cột, cửa bằng gỗ. [11]



Khu vực thi công chùa Minh Đức tại núi Thiên Mã, tỉnh Quảng Ngãi vào tháng 9/2019 (ảnh lớn) và khu vực này lúc mới thi công (ảnh nhỏ).

Ảnh lớn: Báo Giác Ngộ.
Ảnh nhỏ: Nguyen John/ Youtube.



Tượng Phật Thích Ca cao 73 mét tại Chùa Phật Quốc Vạn Thành ở tỉnh Bình Phước được xem là cao nhất Đông Nam Á.
Ảnh: CTV/ Thanh Niên.

Sự nghiệp mới của nhà sư

Đi chùa là hoạt động phổ biến vào những ngày Tết. “Tết có thể nghỉ cả tháng để đi chùa mà vẫn không hết các ngôi chùa ở miền Bắc”, Linh, một tài xế taxi ở Hà Nội, nói với tôi.

Linh nói người ta đi chùa vừa để cầu xin thần phật về những điều mong muốn trong năm mới, vừa tham quan cho vui mắt vì “những ngôi chùa ngoài đây to lắm”, đường đi lại cũng thuận tiện.

Giáo hội Phật giáo Việt Nam có bao nhiêu ngôi chùa và mỗi năm có bao nhiêu ngôi chùa được xây mới vẫn còn là một bí ẩn.

Một số liệu của Ban Tôn giáo Chính phủ được các tờ báo của giáo hội trích dẫn nhiều lần trong 10 năm qua cho thấy độ tương phản lớn giữa số lượng tăng, ni và chùa chiền. Theo đó, vào năm 2010, Phật giáo có 14.775 cơ sở thờ tự, 44.498 tăng ni, tức là trung bình cứ ba tăng, ni thì sẽ có một ngôi chùa. [12]

Thượng tọa Thích Minh Quang, Phó Trụ trì chùa Bái Đính, cho rằng việc xây dựng chùa to là do nhu cầu tâm linh đang gia tăng của người dân, đặc biệt là giới trẻ. [13]

Khu vực thi công Dự án tâm linh Lũng Cú, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang vào năm 2019 (ảnh lớn) và khu vực này trước khi thi công (ảnh nhỏ).

Tuy nhiên, giáo hội liệu có thực sự nắm được nhu cầu tâm linh của người dân trong khi còn chưa biết rõ mình có bao nhiêu tín đồ? [14]

Ba cuộc Tổng Điều tra Dân số và Nhà ở gần nhất (1999, 2009, 2019) của Tổng cục Thống kê cho biết sau 20 năm, số tín đồ Phật giáo đã giảm 35% còn 4,6 triệu tín đồ, đứng thứ nhì sau Công giáo. [15] Nếu dùng số lượng các ngôi chùa vào năm 2010 để ước tính thì cứ trung bình khoảng 300 tín đồ sẽ có một ngôi chùa.

Năm 2019, khu du lịch tâm linh Lũng Cú phải tạm dừng thi công theo yêu cầu của tỉnh Hà Giang sau khi băm nát một nửa quả núi cách cột cờ Lũng Cú khoảng 500 mét. [16] Ngôi chùa được xây dựng tại nơi mà đa số người dân theo đạo Tin lành và Công giáo. Theo Tổng điều tra Dân số và Nhà ở

năm 2009, toàn tỉnh Hà Giang chỉ có 182 người theo Phật giáo. [17]

Nhà nước và nhà chùa trước nay không thừa nhận sự tồn tại của việc kinh doanh tâm linh. [18] Thực tế chứng minh điều ngược lại.

Những chùa chiền khổng lồ kéo theo một lượng khách tham quan rất lớn. Năm 2012, chùa Bái Đính khởi công khu giữ xe rộng 150 ha, có thể chứa 10.000 xe máy, 5.500 xe ô tô. [19] Khu di tích Phật giáo Yên Tử tại tỉnh Quảng Ninh với nhiều công trình xây dựng thu hút khoảng 2 triệu lượt khách tham quan mỗi năm. [20]

Các chùa chiền khổng lồ tạo ra một phong cách sinh hoạt Phật giáo chưa từng có trước đây. Nhiều nhà sư giờ đây đang dần thân vào ngành du lịch đầy hấp dẫn.

Ảnh lớn: Vietnamnet.
Ảnh nhỏ: Quang Định/ Tuổi Trẻ.



Ảnh: Hoàng Giang/ Pháp Luật
Thành phố Hồ Chí Minh.



Một nhà sư chùa Viên Giác, TP. Hồ Chí Minh phát số cúng sao giải hạn cho người dân vào ngày 12/2/2019 – nghi thức hoàn toàn trái với giáo lý của đạo Phật. Hoạt động tính phí này được tổ chức phổ biến tại rất nhiều ngôi chùa.



Vì sao có những ngôi chùa khổng lồ?

Khi tượng vua Trần Nhân Tông khổng lồ vừa được khánh thành tại Yên Tử, tôi là một trong các du khách lên tham quan.

Tại chùa Đồng trên đỉnh của dãy Yên Tử, du khách thường chỉ thắp nhang và cầu xin vận tốt. Nhưng ngày hôm ấy có một gia đình mang hoa quả, vàng mã lên cúng tại đây. Sau khi đã bày biện hoa quả, một người đàn ông trong gia đình này lấy ra một tờ giấy A3 đọc rất lớn những điều mà ông cầu xin cho gia đình, bao gồm sự thăng quan tiến chức của ai, đang làm việc tại cơ quan nào của nhà nước.

Hình ảnh khẩn vái của người đàn ông này trước một di tích Phật giáo nói lên rất nhiều thứ về cuộc đua xây chùa của những nhà sư.

Vào những năm 1990, hoạt động tâm linh trở dậy mạnh mẽ sau hơn một thập niên bị cấm đoán. Tuy nhiên, hoạt động sôi nổi này không diễn ra tại các ngôi chùa mà tại những ngôi đền thờ theo tín ngưỡng dân gian. Nổi bật trong số này là đền Bà Chúa Xứ ở núi Sam, tỉnh An Giang, hay các ngôi đền thờ Mẫu ở miền Bắc.

Người dân hành hương đến các ngôi đền rất xa nhà để cầu xin cho công việc làm ăn, và trả lễ cho vị thần thánh ấy nếu linh nghiệm – một việc mà Phật giáo cho là mê tín dị đoan. Theo giáo sư Philip Taylor, vào cuối những năm 1980, chính quyền đã khám phá ra việc thờ cúng thần linh là quan trọng và phổ biến, có khả năng gắn kết người dân, đại diện cho quốc gia, giải mã về lịch sử, thể hiện văn hóa của đất nước. [21] Nói chung, nhà nước nhìn nhận hoạt động tâm linh sẽ góp phần thúc đẩy chủ nghĩa dân tộc để người dân trung thành với đất nước trước làn sóng toàn cầu hóa.

Từ quan điểm trên, các hoạt động thờ cúng thần linh, cầu xin tài lộc được công nhận là nhu cầu tâm linh chính đáng.

Đầu những năm 1990, các đền thờ đã được mở cửa trở lại. Nhiều ngôi đền được công nhận là di tích lịch sử văn hóa. [Số lượng các đền thờ](#) được công nhận tăng từ 1.659 ngôi đền năm 1994 lên 2.500 vào năm 2002. [22]

Việc xây dựng những ngôi chùa khổng lồ ở những nơi xa xôi và quảng cáo là hành hương tâm linh có lẽ đã được học hỏi từ các hoạt động tâm linh nở rộ vào những năm 1990. Việc trả lễ chùa sau khi cầu xin Đức Phật không phải là một nghi thức của Phật giáo, tuy nhiên, giờ đây việc này đã trở thành thói quen phổ biến.

Năm 2000, Hòa thượng Thích Quảng Độ trong một lá thư gửi cho bốn người đứng đầu nhà nước Việt Nam đã lên án các hoạt động tôn giáo tràn lan mà ông cho là mê tín dị đoan.

“Để cho Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất phục hồi quyền sinh hoạt tự do. Ngoài lý do tôn giáo của một giáo hội dân lập nhằm hướng dẫn tu học cho quần chúng Phật tử, còn là lý do cứu nguy cấp thiết để chặn đứng các chủ trương mê tín, tệ nạn xã hội, và suy thoái đạo đức đang hoành hành nước ta, đặc biệt trong thế hệ trẻ... [23]

Tôn giáo không phải là thứ để khoe khoang như trong các lễ hội đầy màu sắc những ngày gần đây nhằm thu hút khách du lịch, và gây mê tín dị đoan cho quần chúng. Giảng dạy tôn giáo phải là sự phát triển tự do của những niềm tin đã được kiểm chứng theo thời gian trong sự hòa hợp với đời sống văn minh hiện đại”, Hòa thượng Quảng Độ viết trong thư. [24] Tuy nhiên, các nhà sư của Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã chọn một hướng đi khác.

Nhà kinh doanh, nhà nước, nhà chùa: Thiếu ba nhà ấy chùa to không thành

Cuộc đua bất tận của những ngôi chùa khổng lồ là sự tham gia của ba “nhà”. Nhà kinh doanh thi công, đầu tư một số hạng mục, khai thác các dịch vụ du lịch xung quanh khu vực. Nhà nước cấp đất đai, đầu tư cơ sở hạ tầng và các hạng mục khác. Nhà sư đại diện làm quản lý để hợp lý hóa tính linh thiêng của ngôi chùa.

Năm 2006, [chính quyền đã cấp](#) 5.000 ha đất cho doanh nghiệp Xuân Trường để xây dựng dự án tâm linh chùa Tam Chúc, tỉnh Hà Nam, nơi có ngôi chùa cổ cùng tên. [25]

Dự án khu tâm linh Hồ Núi Cốc, tỉnh Thái Nguyên của doanh nghiệp Xuân Trường được chính quyền tỉnh [xin ngân sách trung ương](#) hỗ trợ 80% trong số 10.000 tỷ đồng để làm cơ sở hạ tầng. [26]

Nổi tiếp doanh nghiệp Xuân Trường, nhiều doanh nghiệp khác đã mọc lên như nấm để xây dựng những dự án tâm linh.

Có những doanh nghiệp khác vừa được thành lập đã được chính quyền tỉnh giao cho những dự án tâm linh hàng nghìn tỷ. Ví dụ như Công ty Pacific – Hòa Bình, vừa thành lập một tháng đã [được giao làm chủ đầu tư](#) Khu du lịch sinh thái – tâm linh Lạc Thủy trị giá đến 3.000 tỷ đồng. [27] Năm 2016, [Công ty Phúc Lộc Hà Giang](#) vừa thành lập đã được chính quyền tỉnh Hà Giang [cấp phép đầu tư](#) khu du lịch tâm linh Lũng Cú. [28] [29] Công ty Ba Vàng Quảng Nam đăng ký kinh doanh vào tháng 3/2016 với vốn điều lệ 1 tỷ đồng, đến tháng 5/2016 đã được [cấp phép khởi công xây dựng](#) Khu du lịch tâm linh Thiền viện Trúc Lâm Quảng Nam trị giá 1.000 tỷ đồng. [30]

Một số doanh nghiệp lao vào cuộc đua làm dự án tâm linh mà không có sự đầu tư trực tiếp của nhà nước, sau cùng đã trả lại cho chính quyền những quả đồi hoang lổ.

Năm 2017, sau một năm tự huy động vốn không thành công, Công ty Ba Vàng Quảng Nam [đã trả lại](#) 20 ha đất rừng phòng hộ cho chính quyền tỉnh Quảng Nam. [31] Chính quyền tỉnh cũng thông báo họ sẽ mời Hòa thượng Thích Nhật Quang, Trưởng Ban Quản trị Thiền phái Trúc Lâm, đến xem xét đầu tư vào dự án Thiền viện Trúc Lâm tại khu đất này.

Năm 2019, sau một thời gian [tự huy động vốn đầu tư](#) không có sự hỗ trợ của nhà nước, [32] Công ty TNHH Sản xuất và Xây dựng Khánh Hòa [trả lại](#) 370 ha đất làm khu du lịch tâm linh trên núi Chín Khúc cho chính quyền tỉnh Khánh Hòa. [33]

Luật sư Đặng Đình Mạnh trong [cuộc phỏng vấn với đài RFI](#) năm 2019 nhận định rằng các dự án du lịch tâm linh đều có sự đồng ý của đại diện giáo hội tại địa phương trước rồi mới tiến hành xây dựng. [34]

Bộ ba nhà kinh doanh, nhà nước, nhà chùa đã tạo một sức mạnh vô song, công phá những đồi núi của đất nước.

Núi Chín Khúc sau khi Công ty Sản xuất và Xây dựng Khánh Hòa trả lại cho chính quyền vì không còn khả năng đầu tư làm khu du lịch tâm linh.

Ảnh: Phan Lê





Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc trao Huân chương Độc lập Hạng Nhất tặng Giáo hội Phật giáo Việt Nam.

Ảnh: Công an Nhân dân

Đặc quyền của Phật giáo

Trong khi Công giáo mòn mỏi đợi chờ nhà nước trả những tài sản bị tịch thu sau năm 1975, Phật giáo lại được hưởng những mảnh đất rộng lớn.

Tại Huế, Đan viện Thiên An nhiều năm qua vẫn [trầy trật bảo vệ](#) vài chục hecta đất còn lại sau khi khu đất hơn 100 ha của mình đã bị chính quyền và doanh nghiệp tìm cách lấn chiếm sau năm 1975. [35]

Tại tỉnh Lai Châu, trong 13 năm (2007 – 2020), chính quyền tỉnh này đã không cho phép thành lập giáo xứ Lai Châu với lý do [đây là "vùng trắng"](#), tức là không có tôn giáo nào. [36] Sau khi tỉnh cho phép xây dựng những ngôi chùa lớn trên đỉnh núi như [chùa Linh Ứng](#), [chùa Linh Sơn](#), [chùa Tam Bảo](#), giáo xứ Lai Châu mới được phép thành lập. [37] [38] [39]

Hơn 45 năm qua, giáo xứ Hiếu Đạo [không có nhà thờ](#) vì ngôi thánh đường của giáo dân đã bị tịch thu sau năm 1975 để làm Nhà thiếu nhi tỉnh Gia Lai. [40]

So với các tổ chức tôn giáo khác, Giáo hội Phật giáo Việt Nam cũng hiếm khi xảy ra tranh chấp đất đai với chính quyền địa phương.

Các tổ chức tôn giáo ở Việt Nam không thể tự ý mua đất và xây dựng cơ sở tôn giáo. Đất đai tôn giáo phải do nhà nước cấp quyền và quản lý sử dụng. Việc các nhà sư của Giáo hội Phật giáo Việt Nam không ngừng nắm giữ những ngôi chùa khổng lồ được nhà nước tham gia đầu tư rõ ràng là một đặc quyền chỉ có ở Phật giáo.

Hòa thượng Thích Gia Quang, Phó Chủ tịch Hội đồng Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam, [viết trên Tạp chí Tuyên giáo](#) vào tháng 4/2021: "Phật giáo góp phần giải quyết nhiều vấn nạn mà xã hội Việt Nam đang phải đối mặt như sự xuống cấp về đạo đức và lối sống tha hóa của một bộ phận không nhỏ các thành phần xã hội, sự lạm dụng thái quá vật chất để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, sự lãng phí, vô cảm trước nỗi đau đồng loại." [41]

Đặt bên cạnh những ngôi chùa khổng lồ mà để xây dựng được cần phải xẻ hàng ngàn ha núi, phá hàng ngàn hecta rừng, lời của vị quan chức Phật giáo nói trên hoàn toàn vô nghĩa.



Minh họa: Luật Khoa

Mỹ: Khi quyền tự do ngôn luận đụng quyền tư hữu, quyền tư hữu thắng

Quyền tự do ngôn luận là một quyền phổ quát, nhưng không phát triển đồng bộ mọi nơi mọi lúc.

TÁC GIẢ: VŨ QUÍ HẠO NHIÊN

Bài đăng ngày 12/01/2021

Tác giả Vũ Quý Hào Nhiên tốt nghiệp Khoa Luật, Đại học California – Los Angeles (UCLA) và là cựu tổng thư ký tòa soạn một tờ báo Việt ngữ ở California, Hoa Kỳ. Ông hiện là giáo sư toán tại Coastline College ở Quận Cam, California.

Việc công ty tư nhân Twitter cấm cửa một người sử dụng là Tổng thống (TT) Donald Trump, về mặt quyền lợi luật pháp, là xung đột giữa hai quyền hiến định: một bên là quyền sở hữu tư nhân của Twitter được điều hành tài sản của mình và bên kia là quyền tự do ngôn luận của TT Trump được nói ở chỗ có người nghe. Khi hai quyền này xung đột nhau, trong lịch sử tư pháp Hoa Kỳ, thường thì các thẩm phán cấp tiến có khuynh hướng nghiêng về tự do ngôn luận nhiều hơn, còn các thẩm phán bảo thủ thường nghiêng về người chủ của món tài sản tư nhân.

Luật hiện thời ở Mỹ là quyền tự do ngôn luận trong [Tu chính án thứ Nhất](#) không áp dụng cho tư nhân, trừ vài trường hợp hiếm có.[1] Điều này không lạ. Trong nhiều chục năm nay, phái bảo thủ nắm đa số thẩm phán Tối cao Pháp viện. Từ năm 1969 tới nay, hơn nửa thế kỷ, tất cả các chánh án (chief justice) của Tối cao Pháp viện đều thuộc phái bảo thủ. Ngay cả vị chánh án cấp tiến trước đó, Earl Warren, cũng do Tổng thống Dwight Eisenhower thuộc Đảng Cộng hòa bổ nhiệm.

Gần đây nhất, năm 2019, Thẩm phán Tối cao Pháp viện Brett Kavanaugh (do TT Trump bổ nhiệm) tái khẳng định nguyên tắc rằng một công ty tư nhân – dù là được chính quyền địa phương giao quyền điều hành một kênh truyền hình cộng đồng – vẫn không phải là chủ thể nhà nước và không bị ràng buộc theo Tu chính án thứ Nhất.

Bài này giới thiệu lịch sử phạm vi áp dụng của Tu chính án thứ Nhất, từ lúc khởi đầu rất hẹp, cho tới lúc lan rộng ra rồi bị thu hẹp bớt lại. Bài này chỉ xét về mặt chủ thể nào thì phải tuân thủ Tu chính án thứ Nhất mà thôi, không xét về các mặt khác. Cụ thể, bài này không xét về nội dung của ngôn luận, tức là không xét về mặt ai thì được Tu chính án thứ Nhất bảo vệ, cũng như không xét về mặt ngôn luận như thế nào thì được Tu chính án thứ Nhất bảo vệ, và cũng không bàn tới việc nếu như có bị bắt buộc tuân thủ Tu chính án thứ Nhất thì hành động như thế nào mới bị xem là vi phạm. Nói cách khác, để bên nguyên có thể chứng minh bên bị vi phạm Tu chính án thứ Nhất, họ phải chứng minh được rằng:

1. **Bên bị phải tuân thủ Tu chính án thứ Nhất;**
2. **Bên nguyên được Tu chính án thứ Nhất bảo vệ;**
3. **Ngôn luận của bên nguyên được Tu chính án thứ Nhất bảo vệ; và**
4. **Bên bị có hành động mà Tu chính án thứ Nhất không cho phép.**

Bài này chỉ nói về lịch sử của yếu tố (1), không bàn đến các yếu tố còn lại. Cũng lưu ý là hiến pháp các bang có thể cho quyền tự do ngôn luận rộng hơn Tu chính án thứ Nhất.

Thuở ban đầu: Chỉ có liên bang mới phải tôn trọng Tu chính án thứ Nhất

Tu chính án thứ Nhất không khẳng định quyền tự do ngôn luận, mà là cấm vi phạm quyền tự do ngôn luận, như sau:

"Congress shall make no law ... abridging the freedom of speech"

Dịch: "Quốc Hội sẽ không ra luật nào ... giới hạn tự do ngôn luận."

Ngoài quyền tự do ngôn luận, Tu chính án thứ Nhất còn liệt kê các quyền tự do tôn giáo, tự do báo chí, tự do hội họp, và tự do kiến nghị chính phủ. Bài này chỉ xét riêng về tự do ngôn luận, nhưng cũng gần như đúng với các quyền kia.

Khi Tu chính án thứ Nhất được thông qua năm 1791 như một phần của Đạo luật Nhân quyền ([Bill of Rights](#)), nó chỉ áp dụng cho chính quyền liên bang. [2] Tu chính án thứ Nhất chỉ giới hạn quyền của Congress – tức là Quốc hội Liên bang. Mỗi bang của Mỹ cũng

có quốc hội riêng và từ "Congress" trong Hiến pháp Hoa Kỳ được định nghĩa trong [Điều I](#) là quốc hội của cả liên bang. [3] Nói cách khác, Tu chính án thứ Nhất không giới hạn quyền của các tiểu bang. Nếu tiểu bang nào có vi phạm tự do ngôn luận, phải kiện theo hiến pháp hay luật bang đó chứ không thể dùng Tu chính án thứ Nhất. Trong vụ [Barron v. Baltimore](#) (1833), Tối cao Pháp viện thiết lập tiền lệ là toàn bộ Bill of Rights (gồm Tu chính án thứ Nhất tới Tu chính án thứ Mười) chỉ áp dụng cho chính quyền liên bang. [4] Barron không liên quan tới tự do ngôn luận mà là một vụ kiện kinh tế. Barron kiện thành phố Baltimore vì đã làm mất giá trị kinh tế của cảng sông do Barron làm chủ. Cơ sở vụ kiện là [Tu chính án thứ Năm](#), nhà nước không

được tước quyền tư hữu của người dân mà không bồi thường. Barron thắng kiện \$4.000 nhưng Tối cao Pháp viện lật ngược lại và thiết lập án lệ rằng toàn bộ Bill of Rights chỉ áp dụng cho chính quyền liên bang. [5]

Từ đó tới Nội chiến Hoa Kỳ (1861 – 1865), luật ở Mỹ là Bill of Rights không áp dụng cho chính quyền tiểu bang và địa phương. Nếu hiến pháp hay luật của bang cho các quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí thì người dân các bang được hưởng những quyền đó, nếu không thì thôi ráng chịu. Hiến pháp liên bang không bảo vệ gì họ.

CONGRESS SHALL MAKE NO LAW *respecting an establishment of religion, or prohibiting the free exercise thereof; or abridging the freedom of speech, or of the press; or the right of the people peaceably to assemble, and to petition the Government for a redress of grievances.*

THE FIRST AMENDMENT
TO THE U.S. CONSTITUTION
15 DECEMBER 1791

Tu chính án thứ Nhất trong Hiến pháp Mỹ.
Nguồn ảnh: University of Utah.

Khi chiến tranh kết thúc, Hoa Kỳ bước vào giai đoạn tái thiết ([Reconstruction](#)). [6] Hiến pháp Hoa Kỳ được tu chính với [Tu chính án thứ 13, 14, 15](#), và vì vậy được gọi chung là Tu chính án Tái thiết ([Reconstruction Amendment](#)). [7] [8] [9] Trong số này, quan trọng nhất ngày nay là Tu chính án thứ 14, cụ thể là điều khoản “due process”:

[N]or shall any State deprive any person of life, liberty, or property, without due process of law....

Dịch: “Cũng như không bang nào được tước đoạt sinh mệnh, tự do hoặc tài sản của một cá nhân mà không theo quy trình luật định cần thiết.”

Tối cao Pháp viện dùng điều khoản “[due process](#)” này để áp dụng Tu chính án thứ Nhất với các chính quyền tiểu bang và địa phương. [10] Lập luận tóm tắt là Tu chính án thứ Nhất bảo đảm quyền tự do ngôn luận, Tu chính án thứ 14 không cho phép các bang tước đoạt tự do, suy ra, các bang không được vi phạm Tu chính án thứ Nhất.

Lần đầu tiên Tối cao Pháp viện áp dụng Tu chính án thứ Nhất cho tiểu bang là vụ án [Gitlow v. New York](#) (1925), và oái oăm thay, đương sự sau đó vẫn thua. [11]

Benjamin Gitlow là một đảng viên đảng Xã hội Mỹ, nhà báo và từng là dân biểu tiểu bang. Ông bị kết tội tại tòa tiểu bang vì đã phát tán một tài liệu kêu gọi cách mạng nổi dậy. Gitlow kiện ra tòa liên bang xin một lệnh tha, với lý do luật của New York vi phạm Tu chính án thứ Nhất.

Các tòa dưới theo đúng tiền lệ và bãi nại ngay lập tức vì Tu chính án thứ Nhất không áp dụng cho bang New York. Tuy nhiên, lúc lên tới Tối cao Pháp viện thì Tối cao Pháp viện quyết định xử vụ án này và kết luận Tu chính án thứ Nhất có áp dụng cho New York qua trung gian Tu chính án thứ 14. Nhưng rồi sau đó Tối cao Pháp viện cho rằng New York kết tội Gitlow là đúng. Nếu dùng bốn điểm tôi ghi ở đầu bài, thì Gitlow thắng khoản (1), New York là chủ thể phải tuân thủ Tu chính án thứ Nhất, nhưng thua khoản (3) vì ngôn luận của Gitlow – kêu gọi cách mạng nổi dậy – không được Tu chính án thứ Nhất bảo vệ.

(Điều này đúng với thời kỳ đó, ngày nay có thể không còn đúng nhưng chuyện đó không nằm trong phạm vi của bài viết này.)

Việc dùng Tu chính án thứ 14 để áp dụng Bill of Rights cho các bang được gọi là “incorporation” và học thuyết này mang tên “[incorporation doctrine](#).” [12] Từ sau Gitlow, Tu chính án thứ Nhất bắt đầu được áp dụng cho tất cả các cấp chính quyền từ liên bang xuống địa phương. Tại sao lại có địa phương trong đó? Vì chính quyền địa phương chỉ có thẩm quyền qua trung gian tiểu bang, nên nếu tiểu bang bị cấm vi phạm Tu chính án thứ Nhất thì địa phương cũng bị luôn.

Hậu Nội chiến: Tiểu bang và địa phương cũng phải tôn trọng Tu chính án thứ Nhất



Thẩm phán Edward Sanford

Mình họa: Luật Khoa

Did the New York law “deprive [] the defendant of his liberty of expression in violation of the due process clause of the Fourteenth Amendment?”

Lập luận bảo vệ điều khoản “due process” của Thẩm phán Edward Sanford trong án lệ *Gitlow v. New York* (1925).

Nguồn ảnh: conlaw.us.

Cá nhân thì sao? Tù lệ chung xuống thành ngoại lệ

Quyn tự do trong Bill of Rights tiếp tục được mở rộng bắt đầu từ khoảng giữa thế kỷ 20, nhất là quyền tự do ngôn luận. Trở lại bốn yếu tố tôi nêu ở đầu bài, cả bốn yếu tố đều ngày càng được mở rộng, nhất là yếu tố (3) và (4). Ngày càng có nhiều loại ngôn luận trước kia phạm luật nhưng sau này được phép, và ngày càng ít thứ nhà nước được quyền làm khi giới hạn ngôn luận.

Nhưng về yếu tố (1), khi đã áp dụng cho tất cả các cấp chính quyền rồi mà mở rộng ra nữa thì đụng tới tư nhân, mà tư nhân có quyền của tư nhân, và thế là quyền lợi đụng nhau. Quyền của chủ tài sản – được phép cho hay không cho ai đó tiếp cận – đụng độ với quyền của người kia muốn được phát ngôn tự do mà không bị hạn chế một cách vô lý.

Khi hai quyền này đụng nhau, lúc đầu Tối cao Pháp viện ngả về phía ngôn luận trong hai vụ án [Marsh v. Alabama](#) (1946) và [Amalgamated Food Employees Union Local 590 v. Logan Valley Plaza, Inc.](#) (1968). [13] [14]

Vụ Marsh diễn ra tại thị xã Chickasaw, bang Alabama. Thị xã này hầu hết là tài sản của một công ty, Gulf Shipbuilding Corporation. Đường xá cầu cống đều là tài sản của Gulf, cảnh sát của thị xã là do Gulf trả tiền cho cảnh sát trưởng của quận hạt Mobile đi tuần, chứ thị xã này cũng không có sở cảnh sát.

Grace Marsh là một tín đồ Nhân chứng Giê-hô-va (Jehovah's Witness), một giáo phái Kitô bị nhiều giáo phái chủ lưu xem là tà đạo, tới trung tâm thị xã Chickasaw phát tờ rơi cho giáo phái này. Viên cảnh sát tới đuổi bà đi với lý do lẽ đường nơi bà đứng là tài sản tư nhân, muốn phát tờ rơi phải xin giấy phép của chủ nhân, và công ty Gulf thì sẽ không cấp giấy phép cho đạo Jehovah's Witness.

Kiện lên tới Tối cao Pháp viện thì bà thắng. Thẩm phán Hugo Black cho rằng tuy Chickasaw là tài sản tư nhân nhưng có tất cả các dấu hiệu của một chính quyền địa phương. Không có gì phân biệt giữa những con đường hay khu phố thuộc công ty Gulf với những

gì không thuộc công ty Gulf. Vậy nên, Tu chính án thứ Nhất và 14 áp dụng cho tài sản tư nhân Chickasaw y như áp dụng cho một chính quyền địa phương.

Nhưng Thẩm phán Black đi xa hơn. Ông viết:

"Quyền sở hữu không phải lúc nào cũng là quyền tuyệt đối. Người sở hữu mà vì lợi ích riêng mở rộng tài sản của mình cho công chúng thì quyền của ông ấy [người chủ sở hữu] càng bị thu hẹp bởi những quyền luật định và hiến định của người sử dụng."

(Nguyên văn: "Ownership does not always mean absolute dominion. The more an owner, for his advantage, opens up his property for use by the public in general, the more do his rights become circumscribed by the statutory and constitutional rights of those who use it.")

Với học thuyết này, những cơ sở nào được mở rộng cho công chúng đều dễ bị xem là tương đương với đất nhà nước và phải tôn trọng Tu chính án thứ Nhất và 14. Trong án lệ Logan Valley, Tối cao Pháp viện trích dẫn Marsh và tuyên bố rằng một trung tâm thương mại không có quyền cấm người đình công tới biểu tình chống một tiệm trong đó, vì trung tâm thương mại được mở ra cho mọi người cùng vào. Logan Valley, năm 1968, đánh dấu sự mở rộng lớn nhất của Tu chính án thứ Nhất trên đất tư nhân.

Nhưng 1968 cũng là năm Tổng thống Richard Nixon đắc cử và ông bắt đầu bổ nhiệm thêm nhiều thẩm phán bảo thủ. Năm 1969, Chánh án Earl Warren nghỉ hưu, TT Nixon bổ nhiệm Thẩm phán Warren Burger lên thay. Tòa tối cao thời Burger bảo thủ hơn và thiên về quyền tư hữu tài sản hơn.

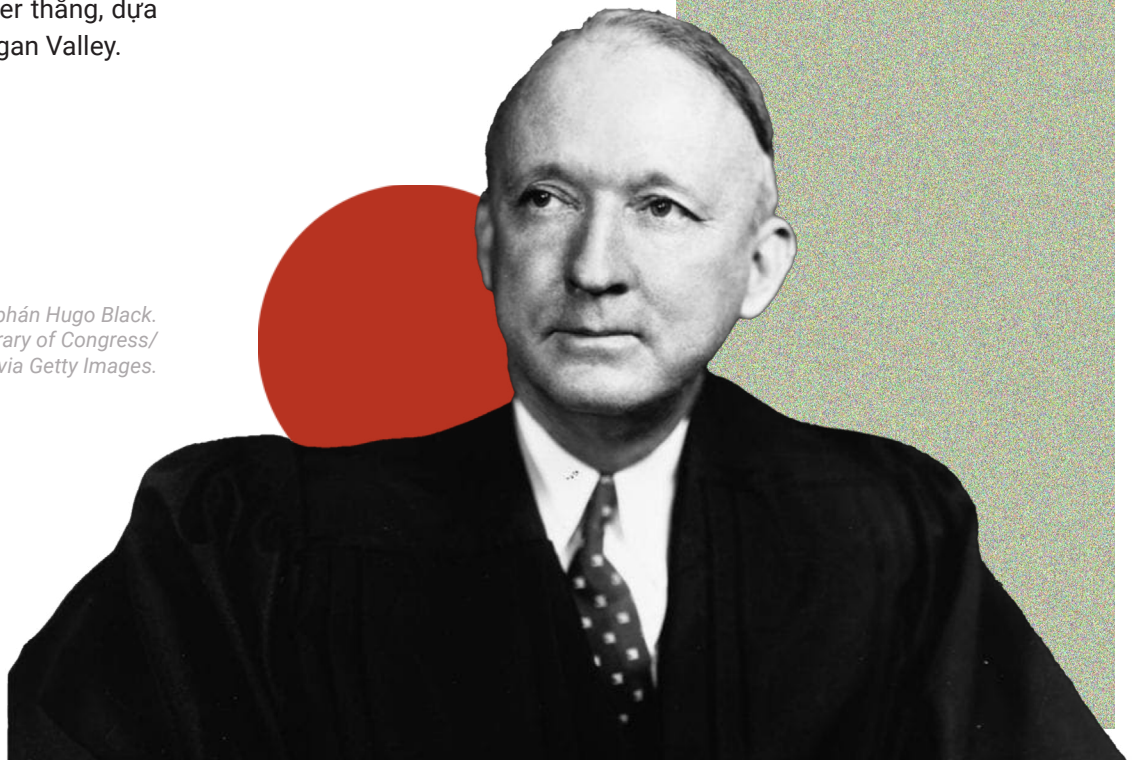
Năm 1972, với bốn thẩm phán do TT Nixon bổ nhiệm, Tối cao Pháp viện xét vụ [Lloyd Corp. v. Tanner](#) (1972). [15] Donald Tanner và một nhóm phản chiến vào trung tâm thương mại Lloyd Center ở Portland, Oregon, phát tờ rơi chống chiến tranh Việt Nam. Nhân viên bảo vệ đuổi họ đi. Họ ra ngoài và kiện Lloyd vi phạm Tu chính án thứ Nhất. Tòa dưới xử Tanner thắng, dựa trên tiền lệ Marsh và Logan Valley.

Nhưng Tối cao Pháp viện bác án tòa dưới. Tối cao Pháp viện cho rằng việc phát truyền đơn phản chiến không liên quan tới mục đích của trung tâm thương mại là mua bán. Vì vậy, Tu chính án thứ Nhất không áp dụng cho trung tâm thương mại Lloyd.

Điều đáng lưu ý là Tối cao Pháp viện không hề hủy tiền lệ Marsh và Logan Valley, mà chỉ cho rằng vụ này khác với hai tiền lệ đó. Khác với Chickasaw trong Marsh, trung tâm thương mại Lloyd không giống một thị xã. Tối cao Pháp viện cũng cho rằng vụ này khác Logan Valley vì trong Logan Valley, người đình công tới để biểu tình một cửa tiệm trong đó, còn vụ Lloyd thì phản chiến không liên quan tới những tiệm trong Lloyd.

Sau Lloyd, nhiều án lệ khác của Tối cao Pháp viện và các tòa phúc thẩm tiếp tục khẳng định một cơ sở tư nhân không bị Tu chính án thứ Nhất ràng buộc. (Độc giả ở Mỹ có thể thắc mắc tại sao một số trung tâm thương mại để bảng xin lỗi khách hàng là họ không thể cấm người phát truyền đơn. Lý do là hiến pháp một số bang, trong đó có California, cho quyền tự do ngôn luận rộng hơn hiến pháp liên bang.)

Thẩm phán Hugo Black.
Nguồn ảnh: Library of Congress/
Corbis/ VCG via Getty Images.



Lloyd v. Tanner là một bước ngoặt. Trước Lloyd, Tu chính án thứ Nhất được xem là đương nhiên áp dụng cho các cơ sở tư nhân mà mở cửa rộng rãi cho công chúng. Sau Lloyd, Tu chính án thứ Nhất được xem như không áp dụng cho các thực thể tư nhân bất kể mở cửa rộng rãi cho ai. Tu chính án thứ Nhất chỉ áp dụng cho tư nhân như một trường hợp ngoại lệ nếu giống như Marsh và Logan Valley.

Yếu tố “mở cửa rộng rãi cho công chúng” từng là yếu tố thiết yếu trong Marsh và Logan Valley, thì Lloyd phớt lờ không để ý. Một mặt, điều này khiến cho học thuyết “mở cửa rộng rãi cho công chúng” bị coi như đã chết. Mặt khác, vì chưa hề bị bác bỏ nên vẫn có người còn sử dụng nó trong kiện tụng.

Trên không gian mạng, có [vụ kiện](#) sử dụng Marsh làm tiền lệ để đòi quyền được gửi thư rác (spam), lập luận rằng một công ty dịch vụ Internet cũng giống như thị xã một chủ trong Marsh vậy, do đó công ty dịch vụ AOL không có quyền cấm họ spam người sử dụng. (Kết quả: thua.) [16]

Với Tối cao Pháp viện ngày càng bảo thủ, khuynh hướng bảo vệ quyền tư hữu ngày càng tăng. Không phải các thẩm phán bảo thủ không tôn trọng quyền tự do ngôn luận, nhưng họ thường cho rằng nếu có cách nào

khác để “ngôn luận” thì nên dùng cách đó thay vì áp đặt lên quyền tư hữu của người ta. Thí dụ như trong Lloyd, tòa chỉ ra rằng nhóm phản chiến này sau đó đã dễ dàng ra phát tờ rơi ở cả lối vào của người đi bộ và lối ra vào bãi đậu xe.

Mới đây nhất, trong vụ [Manhattan Community Access Corp. v. Halleck](#) (2019), Thẩm phán Kavanaugh do TT Trump bổ nhiệm tái khẳng định nguyên tắc Tu chính án thứ Nhất không áp dụng cho tư nhân. [17] Tư nhân trong vụ Halleck là một công ty truyền hình, được thành phố New York ủy quyền điều hành kênh truyền hình cộng đồng của thành phố.

Kênh truyền hình cộng đồng là một đặc trưng của truyền hình cáp ở Mỹ. Trong mỗi thành phố (hoặc khu vực trong một thành phố nếu là thành phố lớn), truyền hình cáp chỉ do một công ty độc quyền cung cấp. Tức là, mỗi thành phố chỉ cấp giấy phép truyền hình cáp cho một công ty cung cấp. Để đổi lại cho giấy phép độc quyền này, công ty truyền hình cáp dành riêng một số kênh phát hình miễn phí cho thành phố, và thành phố mở các kênh này ra cho người dân địa phương tự làm chương trình, tự phát hình. Về mặt ngôn luận, đây là hình thức mở rộng tự do ngôn luận trên truyền hình, để cho người dân thường cũng có tiếng nói chứ không phải chỉ có các công ty có tiền.

Thành phố New York giao quyền điều hành kênh này lại cho công ty Manhattan Community Access Corp., đặt tên kênh truyền hình là Manhattan Neighborhood Network (MNN). DeeDee Halleck và Jesus Papoleto Melendez là nhân viên MNN. Bất bình với công ty, hai người làm ra chương trình truyền hình trong đó có đoạn chỉ trích công ty. MNN bèn cắt chương trình của hai người, và họ kiện.

Câu hỏi đặt ra là, vì MNN hoạt động theo sự ủy thác của chính quyền địa phương, MNN có trở thành tương đương với chính quyền không? Câu trả lời của Tối cao Pháp viện là không. Đại diện cho phe đa số 5-4, Thẩm phán Kavanaugh vạch ra lần ranh rõ ràng. Đã là tư nhân thì không bị ràng buộc theo Tu chính án thứ Nhất. Chỉ khi nào thực thể tư nhân sử dụng “quyền lực mà theo truyền thống là dành riêng cho nhà nước” (nguyên văn: “powers traditionally exclusively reserved to the State”) mới có thể bị xem tương đương với nhà nước, thí dụ như khi tư nhân được giao quyền điều hành một cuộc bầu cử. Điều hành kênh truyền hình cáp cộng đồng không phải là một quyền lực kiểu đó.

Tối cao Pháp viện Hoa Kỳ năm 1972, những người tạo ra bước ngoặt của Tu chính án thứ Nhất với án lệ Lloyd v. Tanner. Chánh án Warren Burger đứng giữa.

Nguồn ảnh: Gene Forte/ Consolidated News Pictures/ Getty Images.

Luật hiện nay: Tu chính án thứ Nhất không áp dụng cho tư nhân



Minh họa: Luật Khoa

Hơn nữa, “khi một thực thể tư nhân cung cấp diễn đàn ngôn luận, thực thể tư nhân đó thường không bị Tu chính án thứ Nhất bó buộc vì thực thể tư nhân không phải một chủ thể nhà nước. Thực thể tư nhân do đó có toàn quyền kiểm soát các loại phát ngôn và người phát ngôn trên diễn đàn đó.”

(“[W]hen a private entity provides a forum for speech, the private entity is not ordinarily constrained by the First Amendment because the private entity is not a state actor. The private entity may thus exercise editorial discretion over the speech and speakers in the forum.”)

Kết luận



Quyền tự do ngôn luận là một nhân quyền phổ quát nhưng không phát triển đồng bộ mọi nơi mọi lúc. Trong tất cả bốn yếu tố được nêu ở đầu bài, đều có thể tìm ra nhiều khác biệt rất lớn ngay cả giữa các nước tân tiến có chung một truyền thống pháp luật như giữa Mỹ và Anh hay Úc. Ở Mỹ, quyền này có lúc hẹp có lúc rộng, mở - đóng theo lịch sử và theo địa lý. Chỉ riêng trong phạm vi Tu chính án thứ Nhất, quyền này đã thay đổi theo thời gian.

Tuy nhiên, tới thời điểm này và trong tương lai gần, Tối cao Pháp viện liên bang gần như chắc chắn sẽ tiếp tục áp dụng nguyên tắc tôn trọng quyền tư hữu, không ép tư nhân phải tôn trọng ngôn luận mà họ không muốn. Sự nghiệp kinh doanh của Tổng thống Trump cho thấy ông thuộc loại doanh gia rất nhanh nhẩu trong việc kiện người này người khác. Việc ông không dọa kiện Twitter cũng là chỉ dấu cho thấy ông biết khó thắng nếu ra tòa.

Minh họa: Luật Khoa



Triết học của nền văn hóa “celebrity”

TÁC GIẢ: NGUYỄN QUỐC TẤN TRUNG

Bài đăng ngày 28/05/2021

Chúng ta theo dõi người nổi tiếng chỉ vì họ... nổi tiếng. Đã đến lúc thoát vòng luẩn quẩn này?

Sau hàng loạt tranh cãi trong giới nghệ sĩ và người nổi tiếng thu hút hàng triệu lượt quan tâm của cộng đồng mạng trên khắp Việt Nam, hệ quả của nó có thể khiến người ta bất ngờ.

Người thần tượng một ai đó vẫn tin vào phẩm chất của người đó.

Người ngưng thần tượng một ai đó bắt đầu thần tượng và tin vào phẩm chất của... một người khác.

Vòng tròn luẩn quẩn của văn hóa người nổi tiếng (celebrity culture) có vẻ vẫn không chấm dứt.

Dường như chúng ta tiếp tục theo dõi người nổi tiếng đơn giản chỉ vì họ... nổi tiếng. Và những đứa trẻ tiếp tục chọn thần tượng, chọn người hùng của mình không dựa trên đạo đức hay tài năng thực tế của người đó, mà chủ yếu dựa trên độ nổi tiếng của họ.

Đây đều là những vấn đề có liên quan đến triết học, nhưng chúng liên quan như thế nào?

Triết lý của sự nổi tiếng

Quan điểm cho rằng một thứ đương nhiên có giá trị và đúng đắn nếu nó được nhiều người biết đến là một trong những ngộ biện luận lý dễ gặp nhất, và có tuổi đời cao nhất.

Được biết đến trong tiếng Latin với tên gọi “[ex consensus gentium](#)” (nghĩa đen: sự đồng thuận của các dân tộc), lý luận này cho rằng một điều đã được nhiều người tin tưởng thì chắc chắn phải có sức nặng, phải là sự thật. [1]

Trong tác phẩm “Luật pháp” (Law), Plato mô tả cách Cleinias chứng minh sự tồn tại của Đấng Tạo hóa: “Vi cả Hellenes (người gốc Hy Lạp – ND) lẫn bọn man di đều tin vào điều đó”. Đó là một phiên bản kinh điển của kiểu ngộ biện này.

“Tôi và 100.000+ người theo dõi tôi có lẽ sẽ nghĩ khác bạn...”
“Đã đến được tầng mây của người ta chưa mà chỉ trích...”

Bạn chắc hẳn đã gặp lẽ thói tranh luận dựa vào lượng theo dõi, lượng fan trên mạng xã hội, xem đó như là tiêu chuẩn khẳng định thẩm quyền như trên.

Có thể xem chúng là một số hội chứng ban đầu của nền văn hóa “celebrity” – văn hóa người nổi tiếng.

Song phải đến tận cuối thế kỷ 20, với sự phát triển vượt bậc của các phương tiện truyền thông và văn hóa đại chúng, giới nghiên cứu xã hội học và các triết gia mới bắt đầu choáng váng trước sức ảnh hưởng khổng lồ của văn hóa người nổi tiếng.

Nhà sử học – triết gia của trường Đại học Chicago, Daniel Boorstin, là người đầu tiên mổ xẻ sự thay đổi chóng mặt của khái niệm nổi tiếng.

Trong tác phẩm gây chấn động mang tên “Hình tượng: Một hướng dẫn về các ngộ sự kiện tại Hoa Kỳ” ([The Image: A Guide to Pseudo-Events in America](#)), được công bố lần đầu vào năm 1961, Boorstin đưa ra bình luận được trích dẫn nhiều nhất khi người ta cần nghiên cứu văn hóa đại chúng: [2]

“Người nổi tiếng là những người được biết đến nhiều bởi họ được nhiều người biết đến”

(The celebrity is a person who is well-known for their well-knownness)

Lý giải rõ hơn, ông cho rằng người nổi tiếng là sản phẩm được ngộ tạo nhằm thỏa mãn kỳ vọng chung của chúng ta về sự vĩ đại của con người. Những người nổi tiếng hoàn thiện năng lực hiện diện trước công chúng và đạt được danh vọng, không phải bởi họ có những thành tựu gì lớn lao, mà bằng cách khác biệt hóa và thậm xưng cá tính của mình để cạnh tranh với cá tính của những đối thủ trên đấu trường văn hóa công cộng.

Thêm vào đó, sự hiện diện thường trực của họ trong mọi phương diện đời sống kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội thông qua các công cụ truyền thông (hay mạng xã hội ngày nay) khiến họ thống trị hoàn toàn các không gian chung và các thảo luận thường nhật.

Những mô tả trên gần như hoàn toàn tương đồng với những gì chúng ta thấy tại Việt Nam thời gian qua.

Boorstin gọi đó là những “ngộ sự kiện” (pseudo event), được chuẩn bị và dàn dựng, sau đó được quan trọng hóa không phải vì chúng có ý nghĩa gì với đời sống quốc dân, mà là vì độ bao phủ khổng lồ sẵn có của hệ thống truyền thông. Người nổi tiếng thì được xem là các phiên bản của “ngộ nhân vật” (pseudo character)

lồng ghép vào ngộ sự kiện để tạo nên ham muốn theo dõi, ham muốn không bị bỏ sót của công chúng.

Vị giáo sư cho rằng không có bất kỳ cách nào có thể lý giải sự nổi tiếng của những ngôi sao trong văn hóa đương đại.

Quả thật, trong các lĩnh vực từ thể thao, âm nhạc cho đến nghệ thuật nói chung, người viết đồng tình rằng không có bất kỳ logic nào có thể lý giải mối liên hệ giữa những đóng góp cho xã hội hay phẩm chất thực sự của người nổi tiếng với hình ảnh thần thánh mà họ đạt được trong suy nghĩ của công chúng.

Lấy ví dụ, Diego Maradona, một tay chơi, một kẻ [nghiện ngập bạch phiến](#), [3] có vấn đề với rượu bia và kiểm soát hành vi, có dấu hiệu rối loạn nhân cách ái kỷ cùng một cái tôi to hơn cái tôi của toàn bộ nhân viên Liên đoàn Bóng đá Thế giới (FIFA) cộng lại; sau khi chết vẫn tiếp tục được tụng xưng là “Chúa trời”, là hình mẫu xứng đáng cho mọi trẻ em, và là thần tượng mặc nhiên của mọi cầu thủ trên thế giới.

Vì sao? Vì cách đây tròn tròn 40 năm, ông này có khả năng dùng chân chơi bóng hơn người?

Cực đoan hơn, trong quyển “[Understanding Celebrity](#)” của giáo sư Graeme Turner (Đại học Queensland, Úc), ông cho rằng các chính trị gia đơn thuần cũng chỉ là những người được bầu chọn theo nhiệm kỳ, và các doanh nhân cũng chỉ là những người nắm bắt cơ hội để bán thứ mà thị trường cần. [4] Việc những người này trở thành một phần của văn hóa người nổi tiếng cũng vô cùng phi lý tính. Turner ghi nhận rằng bắt đầu từ kỳ bầu cử của Ronald Reagan, và sau đó bùng nổ với lần thắng cử của Barack Obama, văn hóa người nổi tiếng dần ăn sâu vào chính trị Hoa Kỳ.



Một người hâm mộ
tại Buenos Aires
tưởng niệm Maradona
khi ông qua đời năm
2020.

Ảnh: Reuters

Tính dân chủ của nền văn hóa “celebrity”?

Khi nói về dân chủ hay kiểm soát, người viết không muốn nói về sự can thiệp của chính phủ hay bất kỳ ngoại lực nào tương tự. Nền văn hóa “celebrity” đã ăn sâu vào xã hội đương đại của loài người, là một hiện tượng văn hóa mà quốc gia nào cũng phải đối mặt.

Sự không tương xứng giữa năng lực và phẩm chất thực tế của cá nhân người nổi tiếng với danh vọng và hình tượng bóng bẩy của họ trước công chúng khiến nhiều triết gia khác nghĩ đến... tôn giáo.

Theo các tác giả như Chris Rojek (với tác phẩm “[Celebrity](#)”) hay John Frow (trong nghiên cứu “[Is Elvis a God?: Cult, Culture, Questions of Method](#)”), chức năng văn hóa của người nổi tiếng đương đại gần tương đồng với chức năng văn hóa của các hình tượng tôn giáo ngày xưa. [5][6]

Đối với văn hóa người nổi tiếng, chúng được xây dựng dựa trên một giá định phù phiếm về sự xứng đáng (worthiness) của họ với tiền tài và danh vọng mà họ có, phẩm chất (quality) hơn người của họ, tài năng (talent) vượt trội của họ và quan trọng nhất là đạo đức ngời ngời của họ, ít nhất đối với những người hâm mộ. Vì vậy, việc khán giả theo dõi sát sao và thần tượng từng hành vi, cử chỉ của người nổi tiếng được so sánh với những trải nghiệm tâm linh của những tín đồ trong các hội thánh khi nghĩ về thần, thánh, chúa trời hay đấng tạo hóa.

“Anh H.L là người sống ngay thẳng, có đạo đức...”

“Chị P.H là người chín chắn, có kiến thức sâu rộng...”

Chỉ với cách hiểu này, chúng ta mới lý giải được vì sao có những người chỉ nhìn thấy thần tượng của họ qua màn hình TV, máy tính, chỉ tương tác với thần tượng của mình một vài lần nhưng luôn khẳng định chắc nịch về phẩm chất và năng lực không tì vết của họ.

Rojek gọi đó là thứ từ tính hàng hóa (commodified magnetism) mà thời đại vốn ưa thích các màn biểu diễn trao cho người nổi tiếng. Chúng biến những ca sĩ, nghệ sĩ hài, các doanh nhân, hay thậm chí là giới KOL (key opinion leaders – người dẫn dắt quan điểm) trên mạng xã hội trở thành những nhân vật xuất thần, siêu việt; từ đó, tạo đà cho quá trình thương mại hóa sự nổi tiếng nói trên.

**“Người nổi
tiếng là những
người được biết
đến nhiều bởi
họ được nhiều
người biết đến”**

Trớ trêu thay, văn hóa “celebrity” đôi khi còn được xem là kết quả đương nhiên của quá trình dân chủ hóa văn hóa (cultural democratisation).

Trong các nền văn hóa xưa cũ ưa chuộng giới tinh hoa (elitist culture), chỉ có các nhân vật học cao hiểu rộng, những người vừa sinh ra đã có những đặc quyền, đặc lợi nào đó mới có thể tham gia vào các kênh truyền thông có ảnh hưởng quan trọng đến văn hóa quốc gia.

Hoàn toàn ngược lại, ngày nay, với sự phổ biến của truyền hình và các mạng xã hội như Tiktok, Youtube hay Facebook, gần như bất kỳ ai cũng có thể tham gia vào quá trình định hình văn hóa. Đó là lý do chúng ta có thuật ngữ văn hóa đại chúng (popular culture).

Việc những cá nhân này có chiếm sóng được hay không chủ yếu lại dựa vào năng lực diễn xuất của họ (bất kể họ thuộc lĩnh vực nào, từ nghệ thuật, kinh doanh cho đến giáo dục, hay kể cả pháp luật).

Và bởi vì tính dân chủ tự nhiên của tiến trình phát triển nói trên, kiểm soát tầm ảnh hưởng của văn hóa “celebrity” trở thành câu chuyện của từng cá nhân.

Điều này dẫn chúng ta đến câu hỏi quan trọng hơn nữa: Vì sao chúng ta cần thần tượng? Vì sao chúng ta thích theo dõi người nổi tiếng?

Một số tác giả, như Xiaodong Yue và Chau-kiu Cheung, [tổng hợp](#) bốn học thuyết để trả lời những câu hỏi trên. [7]

Đầu tiên là thuyết cá nhân hóa (individuation theory). Thuyết cá nhân hóa cho rằng người nổi tiếng và việc thần tượng những người này là cần thiết cho sự phát triển bản ngã cũng như bản sắc riêng của người hâm mộ. Bằng cách xác định được hình tượng kiểu mẫu cho mình, một cá nhân có thể tái khẳng định giá trị mình theo đuổi.

Mặt khác, thuyết gắn bó thứ cấp (secondary attachment theory) lại cho rằng sự kết nối (giả tưởng) giữa người theo dõi và người nổi tiếng đem

lại cho các “fan” sự kết nối tình cảm mà họ cần, dù là tình bạn hay tình yêu với một ca sĩ, nghệ sĩ truyền hình.

Thuyết học tập xã hội (social learning theory) thì ghi nhận vai trò quan trọng của hình tượng kiểu mẫu trong việc phát triển đầy đủ các kỹ năng xã hội của một cá nhân. Bằng cách nhìn vào người nổi tiếng, người ta có thể học được rằng hành vi nào được tưởng thưởng, hành vi nào bị trừng phạt.

Cuối cùng, thuyết bù trừ (compensation theory) nhấn mạnh rằng quá trình thần tượng và trân quý một người nổi tiếng thực hiện chức năng bù trừ cho các thiếu thốn về tâm lý, tri thức, sự gắn bó, tình bạn hay các mối quan hệ xã hội mà người đó chưa có hoặc không thể có.

Hình ảnh bà Nguyễn Phương Hằng livestream trên Facebook vào ngày 25/5, được cho là phá kỷ lục về lượng người xem tại Việt Nam.

Ảnh chụp màn hình/ Báo Thanh Niên.



Tách biệt khỏi văn hóa “celebrity”: Tận dụng khủng hoảng để thực hành dân chủ

Việc thần tượng một ai đó có thể có những chức năng phát triển cá nhân quan trọng nói trên, nhưng thật khó lòng tưởng tượng một thiếu niên có thể nhìn vào những người nổi tiếng đương đại mà học tập được bất kỳ điều gì.

Người hâm mộ rất hay “bàng hoàng”. Họ bàng hoàng khi hai thần tượng chia tay sau chỉ một năm cưới.

Họ bàng hoàng khi một ca sĩ nổi tiếng dính líu đến tấn công tình dục.

Họ bàng hoàng khi một doanh nhân nào đó bị lộ tin tiếp tay lừa đảo.

Vì sao phải bàng hoàng trước những sự kiện ấy, khi mà bạn chỉ biết về họ qua vài bộ phim, vài chuyến lưu diễn, vài chuyến cứu trợ nhân đạo?

Sự bàng hoàng ấy chính là minh chứng rõ nhất cho những giả định phù phiếm, những kỳ vọng không

tưởng của cộng đồng về phẩm chất, đạo đức và năng lực của những người nổi tiếng.

Những cuộc khủng hoảng (như đại dịch COVID-19) đang phần nào giúp công chúng bóc tách và định nghĩa lại nền văn hóa “celebrity” mà họ tôn thờ suốt mấy thập niên gần đây.

Với COVID-19, không còn những buổi dạ tiệc được đặt trước, không còn thảm đỏ và các chương trình truyền hình được đạo diễn tỉ mỉ, không còn sân khấu và những hàng ghế chật kín người hâm mộ, không còn những nguy sự kiện có thể sơn son thếp vàng cho hình ảnh của riêng mình, giới “celebrity” gần như không biết phải làm thế nào để phản chiếu sự thánh thiện giả định cho khán giả thấy.

Gần đây, trong một nỗ lực “phản chiếu”, các ngôi sao Hollywood cùng nhau hát bài “Imagine” của John Lennon và đăng trên Instagram như một lời khích lệ nên thơ. Nỗ lực này [bị chỉ trích thậm tệ](#). [8] Các ngôi sao quên rằng đại đa số các khán giả của mình chỉ là người lao động, không sở hữu những biệt phủ rộng vài mẫu và còn hàng tá hóa đơn phải chi trả hàng tháng. Những người ấy không thấy bất kỳ điều gì nên thơ hay lãng mạn trong việc phải nhốt mình ở nhà và không thể kiếm tiền.

Đó có lẽ là điểm khởi đầu không thể tốt hơn để chúng ta tách biệt khỏi nền văn hóa “celebrity” thiếu lành mạnh. Dù có thể đồng ý rằng văn hóa đại chúng nói chung và văn hóa đại chúng ở Việt Nam nói riêng phần nào đó phản ánh tinh thần dân chủ, bước đầu tiên để chúng ta thực hành tinh thần đó ở đất nước này có lẽ là dẹp bỏ ảo tưởng thần thánh về năng lực và phẩm chất siêu việt của giới “celebrity”.



Người hâm mộ tham dự một đêm nhạc.

Ảnh: Báo Tuổi Trẻ



Cũng như hầu hết người Việt Nam, tôi thích cái cảm giác đi chợ Tết mua cành hoa đào về nhà cắm. Nó dường như đã là một phần không thể thiếu trong bức tranh Tết của mỗi nhà.

Nhưng gần đây tôi không còn thấy đó là việc nên làm nữa. Thứ nhất, cắm vài ngày rồi vứt đi vừa lãng phí tiền bạc gia đình, lại gia tăng chi phí thu dọn của xã hội.

Dĩ nhiên, nếu dư dả thì chẳng ai đặt vấn đề lãng phí tiền bạc gia đình ra làm gì. Có điều tôi chắc nhiều nhà cũng như tôi, kiếm vừa đủ sống, có dư dả chút nào thì phải đầu tư vào những thứ thiết thân như học thêm nghiệp vụ, mua sách, hoặc đóng góp chút ít cho các hoạt động từ thiện, giúp những người có khi chẳng có tiền làm một mâm cơm đầy đủ cúng gia tiên.

Còn chuyện chi phí thu dọn thì lớn hơn, mơ hồ hơn chuyện túi tiền riêng của mỗi nhà. Sau Tết, các xe rác ngập cành đào. Chi phí xã hội phải bỏ ra để thu gom và chở “rác Tết” này chắc chắn không nhỏ. Nếu tiết kiệm được một khoản chi phí không đáng có này, xã hội có thể đầu tư vào những việc khác có ích hơn.

Sau Tết, chớ vứt cây đào đi. Hãy gom lại trồng và biến thành công viên hoa đào.

TÁC GIẢ: VĂN QUÝ

Bài đăng ngày 05/02/2021

Minh họa: Luật Khoa

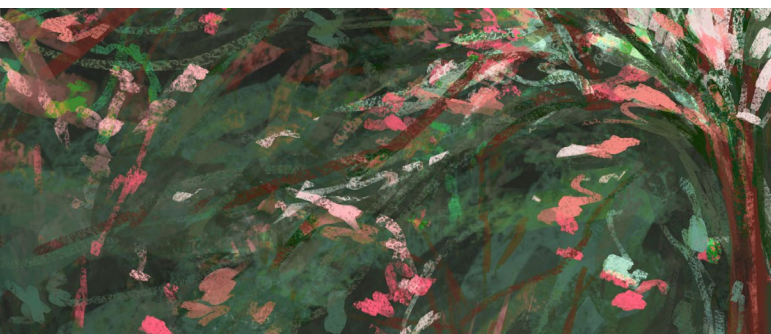
Lý do thứ hai khiến tôi không muốn sắm đào ăn Tết nữa là vì tôi không thích cảm giác cắt một cái cành ra khỏi một cái cây nữa. Nhà nào sang hơn mua cả cây về chơi Tết vài hôm rồi vứt đi thì cái cây cũng chết. Tội cái cây.

Có chuyện này là vì từ khi bắt đầu lên rừng ngắm cảnh cách đây vài năm, tôi chợt biết quý cái cây và thấy có một mối liên hệ mạnh hơn nhiều với cây cỏ. Cây làm tôi vui. Mỗi khi quá mệt mỏi với cuộc sống, tôi đến công viên, lên rừng, hoặc ngắm mấy cái cây cạnh nhà. Cây cối có một cách riêng của nó để vỗ về những sóng gió trong lòng người. Ai đủ lãng mạn có khi còn cảm thấy cái cây như hát với mình, trò chuyện với mình.

Ở những nước tôi từng đi qua, cả Đông lẫn Tây, người ta không có phong tục sắm đào chơi Tết. Họ chơi hoa theo một cách mà tôi thấy rất thú vị: trồng hoa tập trung tại một số địa điểm công cộng.

Chắc người Việt Nam ta không xa lạ gì với những khung cảnh hoa anh đào nở tung bừng đỏ rực cả một khu vực lớn ở nước ngoài. Người người đi ngắm cảnh, các gia đình trải bạt ra ngồi dưới những hàng cây hoa anh đào ăn uống, các đôi trẻ hân hoan chụp ảnh cưới, trẻ con thì khỏi nói cũng biết chúng vui cỡ nào.

Những địa điểm này, vô hình trung, thu hút rất nhiều khách du lịch cả trong lẫn ngoài nước, mang lại một khoản doanh thu không nhỏ cho địa phương và các công viên tư nhân. Nhiều nơi quả thực người ta chỉ đến vì hoa nở, chứ ở đó chẳng có gì khác. Những người dân địa phương nhờ vậy mà kiếm thêm được thu nhập qua việc bán đồ ăn, bán quà tặng, chụp ảnh cưới, v.v. Cả một nền kinh tế xoay quanh một hàng cây.



Tôi không còn thấy mua cành đào về nhà chưng Tết là việc nên làm nữa.



Vậy ở ta, sau Tết này, chi bằng đừng vứt các cây đào nguyên gốc đi nữa. Hãy cùng với cộng đồng làng xóm tổ chức trồng những cây đào đó ở một khu vực sinh hoạt chung, biến nó thành tài sản chung của cộng đồng.

Chẳng hạn, ở quê tôi, làng nào cũng có sân đình. Giá mang đào ra sân đình trồng thành từng hàng thì tới Tết, cả sân đình sẽ là một công viên hoa đào.

Hoặc ở các khu chung cư lớn thì thường cũng có sân chơi chung, mang hoa đào ra đó trồng thì hết xẩy.

Ở một số địa phương, có thể lựa chọn một con đường nào đó phù hợp để trồng hoa đào, biến con đường đó thành một thẳng cảnh mỗi độ xuân về.

Địa phương nào làm khéo, có thể biến khu vực trồng đào của mình thành địa điểm thu hút khách du lịch, như rất nhiều khu du lịch khác ở các nước đã làm được.

Có lẽ cũng nên trồng đào xen kẽ với các cây khác để bốn mùa đều có cây xanh lá, trổ bông. Việc này liên quan đến nông lâm, thổ nhưỡng, tôi không rành, để các bạn có nghề cho ý kiến thì tốt hơn.

Và khi có một vườn đào chung như vậy rồi, tôi hy vọng chúng ta sẽ chơi đào theo một cách mới, từ bỏ dần thói quen chơi đào vài ngày Tết rồi bỏ đi.

Cái mà tôi nghĩ sẽ có ý nghĩa là việc này giúp gắn kết cộng đồng với nhau hơn, khi mọi người có thể góp tay xây dựng một cái gì đó thật đẹp cho nơi mình đang sống. Đó sẽ là di sản chung, và là thứ mọi người trong cộng đồng đều có thể hướng về. Quê hương, nhờ đó, sẽ mang thêm một lớp nghĩa mới.

Một đất nước có những con người biết tạo ra cái đẹp như vậy sẽ dần dần tạo ra nhiều cái đẹp hơn. Chúng ta không thể biết được điều tuyệt vời gì sẽ đến với một quốc gia khi công dân của nó biết trọng cái đẹp chung của cộng đồng.



Minh họa: Luật Khoa

Làm báo ở Luật Khoa có vị gì?

Trong lành, đáng ghét, và đủ đầy.

TÁC GIẢ: Y CHAN

KHI VIẾT, chúng ta nắm vị đời hai lần. Một lần là ngay thời điểm đó, một lần là khi nghiền ngẫm lại.

Anaïs Nin đã [từng nói](#) (đại ý) như vậy. [1]

Có lẽ người viết nào cũng đều nắm vị đời nhiều lần mỗi khi tạo ra những con chữ.

Theo cách nhìn đó, làm báo, một công việc viết lách với cường độ cao, luôn chất đầy vị.

Làm báo ở Luật Khoa, một tờ báo độc lập hiếm hoi ở Việt Nam, thì có vị gì?

THỨ ĐẦU TIÊN tôi nếm được, là vị trong lành của nước.

Không phải loại nước công nghiệp được đóng trong hàng triệu chai nhựa bán ra mỗi phút. Nó là vị tinh khiết của những giọt nước ngầm trong rừng, âm thầm chảy ra từ các khe đất, mà nếu không để ý tìm thì sẽ không biết nó có tồn tại.

Tôi được đưa tay hứng những dòng nước nguyên sơ đó trong một lần đi rừng cách đây nhiều năm, sau khi được người dẫn đường chỉ chỗ để lần ra mạch nước ngầm.

Cảm giác đó trở lại khi lần đầu đọc những bài viết trên Luật Khoa. Nó như một thứ giải khát - giải tỏa khỏi cơn khát tìm kiếm những câu chuyện nghiêm túc được gói trong các con chữ tử tế và được thắt lại bằng những sợi nghĩ chín chu.

Nó có tất cả những góc tròn mằm khuyết chân thật của một cuộc đời không sợ hãi, không nịnh nọt, và không cần che đậy.

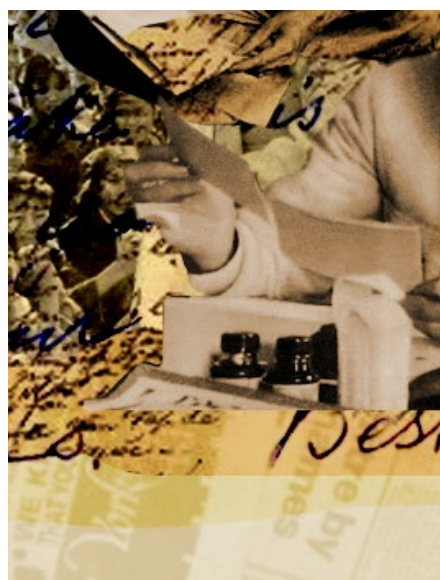
Minh họa: Luật Khoa

Tôi đã ngỡ Luật Khoa là nơi duy nhất như vậy. Lý do dễ hiểu là vì tôi, như bao nhiêu người khác lớn lên dưới mái trường xã hội chủ nghĩa, không hề biết rằng bên ngoài cái lồng rập khuôn độc điệu chụp lên mình luôn có những thế giới khác lạ rộng cửa chào đón.

Từ Luật Khoa, tôi dần dần được biết đến những mạch nước ngầm khác vẫn rì rầm tuôn chảy, kể cả trên những mảnh đất đã bị tổng đầy chất thải.

Khi được tiếp xúc với những con người làm báo ở đây, cảm giác mát lạnh càng hiện hữu. Các ý tưởng được tự do trao đổi. Các vấn đề được khuyến khích đào sâu. Và các cuộc thảo luận đều kết thúc mở - mở đường cho vô số những ý tưởng khác.

Những con người trẻ tuổi ở Luật Khoa - tôi đoán là vậy, vì lý do đặc thù của công việc, chúng tôi chẳng ai biết ai - khiến tôi luôn có cảm giác mình đang ở trong rừng và cùng đi kiếm tìm những dòng nước “nhẹ nhàng, chậm chạp, từ tốn, mà bất tận”, như cách nhà văn Nguyên Ngọc [từng mô tả](#) về nguồn “nước mọi” quê ông. [2]



LÀM BÁO tất nhiên không chỉ có vị trong vị mát. Nó còn có vị đắng của khổ qua, một trong những loại thức ăn khó nhai khó nuốt nhất.

Đắng hòng hằn là thứ dư vị quen thuộc với những người viết báo - những chuyện chương tai gai mắt mỗi ngày, cái ác cái xấu dường như không bao giờ biết nghỉ xả hơi mà còn luôn tăng ca, và sự bất lực khi ngôn từ không thể nào theo kịp những cảm xúc bức bối dồn dập.

Đối với những người làm báo ở Luật Khoa, một tờ báo bị đặt ra ngoài vòng pháp luật, vị đắng đó càng thường trực hơn.

Nó xuất hiện cả với những sự kiện mà dư luận chẳng mấy ai quan tâm, như khi một người bất đồng chính kiến bị bỏ tù - chuyện xảy ra với tần suất càng lúc càng nhiều trong những năm gần đây.

Vị đắng khó nuốt nhất là khi những người thân thiết như gia đình, đồng nghiệp hay bạn bè bị chính quyền ngang nhiên quấy phá, áp bức và tước đi tự do.

Khó nuốt đến đâu thì có lẽ những ai bước chân vào con đường làm báo độc lập đều hiểu đó là thứ vị không thể tránh khỏi để già tạt. Nó giống như những việc họ đang làm, góp một phần công sức bé nhỏ để chữa những thứ bệnh tật đã bắt rễ quá lâu và quá sâu trong cơ thể xã hội.

*Khi viết, chúng ta nếm vị đời hai lần.
Một lần là ngay thời điểm đó,
một lần là khi nghiền ngẫm lại.*



Minh họa: Luật Khoa

VỊ LÀNH CỦA NƯỚC và vị đắng của mướp là những thứ luôn chờ sẵn trên mỗi bước chân trong hành trình làm báo ở đây.

Nhưng sau này, nếu có dịp nghĩ về toàn bộ con đường đã đi ở Luật Khoa, tôi sẽ nhớ tới vị của bánh mì.

Bánh mì thì có vị gì?

Câu trả lời là đủ và tùy.

Nó có thể có tất cả các vị, cay xè của ớt, thanh lạnh của dưa leo, giòn ngọt của bơ đậu phộng hay giòn giòn của thịt mỡ.

Thật thích hợp khi bánh mì được xem là món quốc hồn quốc túy của người Việt - mọi thứ mùi vị trên đời đều có thể được tìm thấy trong nó.

Và cũng khó có món gì xứng đáng hơn để đại diện cho người Việt - muốn có vị gì thì cứ tùy ý bỏ thứ ấy vào.

Như một lời nhắc nhở cho những ai cảm cảnh với tình cảnh của nước nhà: mọi lựa chọn trên đời đều là do mình.

MỖI KHI ngồi gặm ổ bánh mì bên lề đường, tôi thường nghĩ về việc làm báo ở Luật Khoa và về câu nói của Anaïs Nin.

Tôi không chắc mình sẽ có lúc nào nghiền ngẫm lại để nếm vị đời lần hai. Hành trình làm báo của tôi rất có thể sẽ kết thúc đột ngột như nhiều người khác.

Nhưng tôi biết chắc một điều rằng thứ vị được nếm trải mỗi ngày khi làm báo ở Luật Khoa luôn đủ đầy.

Nó có tất cả những góc tròn máng khuyết chân thật của một cuộc đời không sợ hãi, không nịnh nọt, và không cần che đậy.



Cộng tác với Luật Khoa

Chúng tôi luôn mong chờ bài viết cộng tác của bạn.

Cùng là những người viết, chúng tôi trân trọng nỗ lực của bạn với con chữ và luôn dành mức nhuận bút cao nhất có thể cho mỗi tác phẩm của bạn.

Gửi bài cho Luật Khoa tại: luatkhoa.org/gui bai

Việt Nam 2021 qua các con số

Minh họa: Luật Khoa

32.168

Số người chết vì COVID-19

Tính đến sáng 31/12/2021,
bao gồm 35 người tử vong vì
dịch bệnh trong năm 2020

Nguồn: Cổng thông tin Điện tử
của Bộ Y tế Việt Nam

1,9%

Tỉ lệ tử vong so với
tổng ca nhiễm

Nguồn: Cổng thông tin Điện tử
của Bộ Y tế Việt Nam



Hơn
8.800 tỷ

Số tiền đóng góp cho Quỹ Vaccine
phòng chống COVID-19

Nguồn: Quỹ Vaccine
phòng chống COVID-19



66%

Tỉ lệ tiêm vaccine đủ liều

Tính đến 27/12/2021

Nguồn:
Cổng thông
tin Điện tử
của Bộ Y tế
Việt Nam



150/288

Thứ hạng GDP đầu người
trên thế giới

(Trong đó có 4 quốc gia, vùng
lãnh thổ không có số liệu)

Nguồn: International
Monetary Fund (IMF)



217

Số nhà hoạt động bị cầm tù



Nguồn: The 88 Project



Nguồn: Freedom House

19
100

Chỉ số Tự do

(Điểm càng cao thì càng tự do)

175/
180

Nguồn: Reporters Without Border

Thứ hạng
Tự do
Báo chí22
100

Chỉ số Tự do Internet

(Điểm càng cao thì càng tự do)

Nguồn: Freedom House

Xếp thứ 4

trong số các quốc gia
có số nhà báo bị bắt giữ
nhiều nhất trên thế giớiNguồn: Committee to
Protect Journalists

Có tổng cộng

23

nhà báo bị bắt giữ

Chú thích

BÀI 01: 10 SỰ KIỆN CHÍNH TRỊ NĂM 2021

1. Lò thiêu Bình Hưng Hòa chật cứng xe cứu thương chở hòm đi hỏa táng #shorts. (2021, July 28). YouTube. <https://www.youtube.com/watch?v=E2-SRf0n8J4>
2. VnExpress. (2021, December 24). Covid-19: Cả nước hơn 1,6 triệu người nhiễm, hơn 30.700 tử vong. Tin nhanh VnExpress. <https://vnexpress.net/covid-19/covid-19-viet-nam>
3. Sỹ Đông. (2021, August 16). Bí thư Thành ủy TP.HCM Nguyễn Văn Nên: 'Chúng ta thềm một ngày không có Covid-19.' Báo Thanh Niên. <https://web.archive.org/web/20211210122123/https://thanhnien.vn/bi-thu-thanh-uy-tphcm-nguyen-van-nen-chung-ta-them-mot-ngay-khong-co-covid-19-post1101832.html>
4. Lê Thanh Phong. (2021, February 10). Từ 14.000 giảm còn 7.000 người chết vì tai nạn giao thông mỗi năm. Tin tức mới nhất 24h – Đọc Báo Lao Động online – Laodong.vn. <https://laodong.vn/su-kien-binh-luan/tu-14000-giam-con-7000-nguoi-chet-vi-tai-nan-giao-thong-moi-nam-879464>. ldo
5. Mortality Analyses. Johns Hopkins Coronavirus Resource Center. <https://coronavirus.jhu.edu/data/mortality>
6. Hiền Minh. (2021, July 2). Vaccine có hạn, sao không tiêm trước cho người dễ chết nhất? Luật Khoa Tạp Chí. <https://www.luatkhoa.org/2021/07/vaccine-co-han-sao-khong-tiem-truoc-cho-nguoi-de-chet-nhat>
7. Tưởng niệm hơn 23.000 đồng bào và cán bộ, chiến sỹ hy sinh, tử vong trong đại dịch Covid-19. (2021, November 20). Ủy Ban Trung Ương Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam. <http://mattran.org.vn/hoat-dong/tuong-niem-hon-23000-dong-bao-va-can-bo-chien-sy-hy-sinh-tu-vong-trong-dai-dich-covid19-41598.html>
8. Thành lập Quỹ vaccine phòng chống COVID-19. <https://vncdc.gov.vn/thanh-lap-quy-vaccine-phong-chong-covid-19-nd16089.html>
9. Nỗ lực ngoại giao đã mang về cho đất nước 50 triệu liều vaccine. (2021). Baodientu.Chinhphu.Vn. <http://baodientu.Chinhphu.Vn>. <http://baodientu.Chinhphu.Vn/Ung-ho-Quy-vaccine-phong-chong-COVID19/No-luc-ngoai-giao-da-mang-ve-cho-dat-nuoc-50-trieu-lieu-vaccine/449067.vgp>
10. Tạ Nguyên, TTN. (2021a, December 15). Chiến lược ngoại giao vaccine: Nỗ lực để có "trái ngọt." Copyright © 2020 by baotintuc.vn. <https://baotintuc.vn/long-form/emagazine/chien-luoc-ngoai-giao-vaccine-no-luc-de-co-trai-ngot-20211214184121359.htm>
11. Nguyễn Minh. (2021, July 22). Có bao nhiêu "cháu ngoại" đã trót lọt chen hàng để tiêm vaccine trước? Luật Khoa Tạp Chí. <https://www.luatkhoa.org/2021/07/co-bao-nhieu-chau-ngoai-da-trot-lot-chen-hang-de-tiem-vaccine-truoc>
12. Tam Nguyễn. (2021, July 28). "Siêu ông ngoại" Vingroup và những người không thích công bằng ở Việt Nam. Luật Khoa Tạp Chí. <https://www.luatkhoa.org/2021/07/sieu-ong-ngoai-vingroup-va-nhung-nguoi-khong-thich-cong-bang-o-viet-nam>
13. Xét xử theo thủ tục rút gọn: Đòi hỏi cấp thiết trong thời điểm dịch bệnh Covid-19. Tạp Chí Điện Tử Luật Sư Việt Nam – Cơ Quan Của Liên Đoàn Luật Sư Việt Nam. <https://web.archive.org/web/20210916115237/https://lsvn.vn/xu-ly-hinh-su-theo-thu-tuc-rut-gon-doi-hoi-cap-thiet-thoi-diem-dich-benh-covid-191628763182.html>
14. Hồ sơ Covid-19. (2021). LIV Data. <http://data.liv.ngo/vi/covid-19>
15. Võ Văn Quân (2021a, June 9). Tắc ký toàn cầu về hiện tượng "tội phạm hóa" COVID-19. Luật Khoa Tạp Chí. <https://www.luatkhoa.org/2021/06/toc-ky-toan-cau-ve-hien-tuong-toi-pham-hoa-covid-19>
16. Trọng Thành. (2020, June 13). Tạp chí đặc biệt – Việt Nam: Báo nhà nước cắt bỏ một phát biểu gây xôn xao của thủ tướng Phúc. RFI. <https://www.rfi.fr/vi/vi%E1%BB%87t-nam/20200613-vi%E1%BB%87t-nam-b%C3%A1o-nh%C3%A0-n%C6%B0%E1%BB%9Bc-c%E1%BA%Aft-b%E1%BB%8F-m%E1%BB%99t-ph%C3%A1t-bi%E1%BB%83u-g%C3%A2y-x%C3%B4n-xao-c%E1%BB%A7a-th%E1%BB%A7-t%C6%B0%E1%BB%9Bng-ph%C3%BAC>
17. 1,3 triệu người "tháo chạy" về quê: Không nên tập trung quá nhiều LD ở các "siêu đô thị"? (2021). VOV.VN. <https://web.archive.org/web/20211128231422/https://vov.vn/xa-hoi/viec-lam/13-trieu-nguoi-thao-chay-ve-que-khong-nen-tap-trung-qua-nhieu-ld-o-cac-sieu-do-thi-908124.vov>
18. RFA. (2021, September 30). Hàng trăm người lao động kéo về quê nhưng không qua được chốt kiểm dịch. Radio Free Asia. <https://www.rfa.org/vietnamese/news/vietnamnews/hundreds-of-home-coming-workers-could-not-pass-the-quarantine-checkpoints-09302021084334.html>
19. BBC News Tiếng Việt. (2021, October 1). Covid: Người dân tháo chạy khỏi TPHCM lần ba? <https://www.bbc.com/vietnamese/vietnam-58758933>

20. Năng Tĩnh. (2021, August 6). *Dân kêu cứu khắp nơi, chính quyền thì đang làm gì?* Luật Khoa Tạp Chí. <https://www.luatkhoa.org/2021/08/dan-keu-cuu-khap-noi-chinh-quyen-thi-dang-lam-gi>
21. Facebook Đài Á Châu Tự Do. (2021). <https://www.facebook.com/watch/?v=545763823153356>
22. RFA. (2021, October 8). *Thủ tướng VN yêu cầu các tỉnh đưa đón người dân về quê*. Radio Free Asia. <https://www.rfa.org/vietnamese/news/vietnamnews/vn-pm-s-another-urgent-order-on-returnees-10082021080329.html>
23. Báo Tuổi Trẻ. (2021, September 30). *Thủ tướng: Kiểm soát người ra vào TP.HCM, Đồng Nai, Bình Dương, Long An*. TUOI TRE ONLINE. <https://web.archive.org/web/20210930110935/https://tuoitre.vn/thu-tuong-kiem-soat-nguoi-ra-vao-tp-hcm-dong-nai-binh-duong-long-an-20210930164301907.htm>
24. Uyên Ngọc. (2021, October 10). *Cà Mau: Địa phương xác nhận đã tiêu hủy đàn chó của gia đình chở xe máy về quê*. Báo Thanh Niên. <https://web.archive.org/web/20211010113741/https://thanhnien.vn/ca-mau-dia-phuong-xac-nhan-da-tieu-huy-dan-cho-cua-gia-dinh-cho-xe-may-ve-que-post1389467.html>
25. Gia Bách. (2021, October 10). *Cà Mau: Tiêu hủy đàn chó do áp lực về phòng chống dịch và người dân?* Báo Thanh Niên. <https://web.archive.org/web/20211010103517/https://thanhnien.vn/ca-mau-tieu-huy-dan-cho-do-ap-luc-ve-phong-chong-dich-va-nguoi-dan-post1389599.html>
26. Văn Du/ Người Lao Động. (2021, October 10). *Chủ nhân 15 con chó bị tiêu hủy ở Cà Mau: Tôi quá mệt mỏi!* – Tin tức. Tin tức 24h. <https://web.archive.org/web/20211010183428/https://www.24h.com.vn/tin-tuc-trong-ngay/chu-nhan-15-con-cho-bi-tieu-huy-o-ca-mau-toi-qua-met-moi-c46a1296456.html>
27. Agencies. (2021, October 10). *Coronavirus: Sydney set for reopening; anger in Vietnam over killing of 13 dogs as owners get Covid-19*. South China Morning Post. <https://www.scmp.com/news/asia/australasia/article/3151838/coronavirus-sydney-set-reopening-anger-vietnam-over-killing>
28. VnExpress. (2021, October 10). *Tiêu hủy 15 con chó do “áp lực chống dịch”*. vnexpress.net. <https://web.archive.org/web/20211010145019/https://vnexpress.net/tieu-huy-15-con-cho-do-ap-luc-chong-dich-4369888.html>
29. VOA Tiếng Việt. (2021a, January 5). *Nhà báo Phạm Chí Dũng bị kết án 15 năm tù, 3 năm quản chế*. VOA. <https://www.voatiengviet.com/a/nha-bao-pham-chi-dung-bi-ket-an-15-nam-tu-3-nam-quan-che/5725001.html>
30. *Năm nhà báo nhóm Báo Sạch bị tuyên 14 năm 6 tháng tù giam*. (2021, October 28). Radio Free Asia. <https://www.rfa.org/vietnamese/news/vietnamnews/five-journalist-of-clean-newspaper-were-sentenced-to-12-years-n-6-months-in-jail-10282021080836.html>
31. Luật Khoa tạp chí (2021b, December 14). *Tường thuật trực tiếp: Đoàn Trang lĩnh 9 năm tù giam*. Luật Khoa Tạp Chí. <https://www.luatkhoa.org/2021/12/live-phien-toa-so-tham-vu-an-pham-doan-trang>
32. BBC News Tiếng Việt. (2021a, July 2). *Nhà báo Mai Phan Lợi bị khởi tố, bắt tạm giam về “tội trốn thuế”*. <https://www.bbc.com/vietnamese/vietnam-57699975>
33. VOA Tiếng Việt. (2021b, October 29). *Phóng viên Không biên giới lên tiếng về bản án đối với nhóm Báo Sạch*. VOA. <https://www.voatiengviet.com/a/phong-vien-khong-bien-gioi-len-tieng-ve-ban-an-doi-voi-nhom-bao-sach/6290652.html>
34. *Vietnam: Stop silencing independent voices ahead of election*. (2021, May 20). ARTICLE 19. <https://www.article19.org/resources/vietnam-stop-silencing-independent-voices-election>
35. VOA Tiếng Việt. (2021a, November 1). *Việt Nam kết án cựu ứng cử viên độc lập ĐBQH hơn 6 năm tù*. VOA. <https://www.voatiengviet.com/a/viet-nam-ket-an-tran-quoc-khanh-hon-6-nam-tu/6295282.html>
36. Phạm Đông. (2021, June 10). *4 người tự ứng cử trúng cử đại biểu Quốc hội khóa XV là ai?* Tin tức mới nhất 24h – Đọc Báo Lao Động online – Laodong.vn. <https://laodong.vn/thoi-su/4-nguoi-tu-ung-cu-trung-cu-dai-bieu-quoc-hoi-khoa-xv-la-ai-919052.laod>
37. *Quốc hội khóa XV có 14 đại biểu là người ngoài Đảng*. (n.d.). VOV.VN. <https://vov.vn/chinh-tri/quoc-hoi/quoc-hoi-khoa-xv-co-14-dai-bieu-la-nguoi-ngoai-dang-865766.vov>
38. Freedom House. *Vietnam: Freedom on the Net 2021 Country Report*. <https://freedomhouse.org/country/vietnam/freedom-net/2021>
39. Thanh Ngọc. (2021, November 30). *Hết thẻ căn cước đến số định danh: Ba vấn đề mà Bộ Công an cần giải quyết*. Luật Khoa Tạp Chí. <https://www.luatkhoa.org/2021/11/het-the-can-cuoc-den-so-dinh-danh-ba-van-de-ma-bo-cong-an-can-giai-quyet>
40. Thanh Ngọc. (2021, March 6). *Bộ Công an nhận hơn 9 nghìn tỷ đồng để làm Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: Mãi vẫn chưa xong*. Luật Khoa Tạp Chí. <https://www.luatkhoa.org/2021/03/bo-cong-an-nhan-hon-9-nghin-ty-dong-de-lam-co-so-du-lieu-quoc-gia-ve-dan-cu-mai-van-chua-xong>
41. Tiến Dũng. (2021, November 30). *Thủ tướng: “Chuyển đổi số phải lấy người dân làm trung tâm và động lực”*. Nhịp sống kinh tế Việt Nam & Thế giới. <https://vneconomy.vn/thu-tuong-chuyen-doi-so-phai-lay-nguoi-dan-lam-trung-tam-va-dong-luc.htm>
42. Yên Khắc Chính. (2021, December 22). *Từ người rơm bơm thổi thành Thánh Gióng: Bốn câu hỏi cần được giải đáp về vụ Việt Á*. Luật Khoa Tạp Chí. <https://www.luatkhoa.org/2021/12/tu-nguoi-rom-bom-thoi-thanh-thanh-giong-bon-cau-hoi-can-duoc-giai-dap-ve-vu-viet-a/>
43. N. Dung. (2021, December 21). *Bộ Y tế lên tiếng vụ*

cấp phép kit xét nghiệm Việt Á. <https://nld.com.vn.https://nld.com.vn/suc-khoe/bo-y-te-len-tieng-vu-cap-phep-kit-xet-nghiem-viet-a-20211221151414045.htm>

44. VnExpress. (2021, December 25). PGS Hồ Anh Sơn: “Sai phạm của Việt Á không liên quan nghiên cứu kit xét nghiệm.” [vnexpress.net. https://vnexpress.net/pgs-ho-anh-son-sai-pham-cua-viet-a-khong-lien-quan-nghien-cuu-kit-xet-nghiem-4407788.html](https://vnexpress.net/pgs-ho-anh-son-sai-pham-cua-viet-a-khong-lien-quan-nghien-cuu-kit-xet-nghiem-4407788.html)

45. Phạm Đông. (2021, December 22). Thủ tướng yêu cầu điều tra, mở rộng vụ án xảy ra tại Công ty Việt Á. [Laodong.vn. https://laodong.vn/thoi-su/thu-tuong-yeu-cau-dieu-tra-mo-rong-vu-an-xay-ra-tai-cong-ty-viet-a-987420.laodong.vn](https://laodong.vn/thoi-su/thu-tuong-yeu-cau-dieu-tra-mo-rong-vu-an-xay-ra-tai-cong-ty-viet-a-987420.laodong.vn)

BÀI 03: 5 CUỐN SÁCH CẤM NÊN ĐỌC MỘT LẦN TRONG ĐỜI

1. Cao Nguyên. (2020, October 11). Nhà Xuất Bản Tự do tại Việt Nam bị cho là ‘nguy hiểm’ phải truy bức! Radio Free Asia. https://www.rfa.org/vietnamese/in_depth/liberated-publisher-being-crackdowned-01062020123626.html

2. Y Chan (2019, February 19). Kiểm duyệt: Bàn tay che nắng hay che được cả trời? Luật Khoa Tạp Chí. <https://www.luatkhoa.org/2019/02/kiem-duyet-ban-tay-che-nang-hay-che-duoc-ca-roi/>

3. APA Dictionary of Psychology. APA Dictionary. <https://dictionary.apa.org/reactance-theory>

4. Phan Khôi (1928, September 1) Cấm sách, sách cấm. Đông Pháp Thời Báo. http://www.viet-studies.net/Phankhoi/PKhoi_CamSach.htm

5. Kính Hòa. (2020, October 11). Chuyện Súc vật và Chuyện kiểm duyệt. Radio Free Asia. https://www.rfa.org/vietnamese/in_depth/animl-farm-n-censo-03152013064431.html

6. Petrotimes (2013, April 25). Những cuốn sách gây bức xúc của Nhã Nam. [https://Petrotimes.Vn/. https://web.archive.org/web/20210414222624/https://petrotimes.vn/nhung-cuon-sach-gay-buc-xuc-cua-nha-nam-102061.html](https://Petrotimes.Vn/.https://web.archive.org/web/20210414222624/https://petrotimes.vn/nhung-cuon-sach-gay-buc-xuc-cua-nha-nam-102061.html)

7. Orwell in Translation. (2017, November 21). European Studies Blog. <https://blogs.bl.uk/european/2017/11/orwell-in-translation.html>

8. Shakespeare, N. (2019, August 20). Novel explosives of the Cold War. The Spectator. <https://web.archive.org/web/20190826033137/https://www.spectator.co.uk/2019/08/novel-explosives-of-the-cold-war/>

9. Trần Hữu Dũng. (2012, November). Đọc “Bên Thắng Cuộc” của Huy Đức | Trần Hữu Dũng. Viet Studies. http://www.viet-studies.net/THDung/THDung_DocHuyDuc.htm

10. Dương Cầm. (2017, June 27). “Một cơn gió bụi” của Trần Trọng Kim bị thu hồi. ZingNews.vn. <https://web.archive.org/web/20201125003908/https://zingnews.vn/mot-con-gio-bui-cua-tran-trong-kim-bi-thu-hoi-post758032.html>

11. Anh Tuấn (2021, June 9). Ủy ban Kiểm tra Trung ương: Vi phạm, khuyết điểm của đồng chí Chu Hảo rất nghiêm trọng. SKĐS Online. <https://web.archive.org/web/20211207085703/https://suckhoedoisong.vn/uy-ban-kiem-tra-trung-uong-vi-pham-khuyet-diem-cua-dong-chi-chu-hao-rat-nghiem-trong-169150371.htm>

12. Vi Yên (2018, November 1). Nghe Hayek đã phá chủ nghĩa xã hội trong “Đường về nô lệ.” Luật Khoa Tạp Chí. <https://www.luatkhoa.org/2018/04/nghe-hayek-da-pha-chu-nghia-xa-hoi-trong-duong-ve-no-le/>

13. Lê Anh Hùng (2016, September 1). Chuyện kể năm 2000 bị thu hồi và tiêu hủy: âm mưu kim tiền của an ninh VN? VOA. <https://www.voatiengviet.com/a/chuyen-ke-nam-2000-bi-thu-hoi-va-tieu-huy-am-muu-kim-tien-cua-an-ninh-vn/3485291.html>

14. BBC News Tiếng Việt. (2014, December 18). Nhà văn Bùi Ngọc Tấn qua đời. https://www.bbc.com/vietnamese/vietnam/2014/12/141218_buingoctan

15. Nguyễn Ngọc (2015, December 20). Nhân hậu và anh hùng. Người Đô Thị. <https://www.chungta.com/nd/tu-lieu-tra-cuu/nhan-hau-anh-hung.html>

16. Câu nói nổi tiếng trong tiểu thuyết “The Master and Margarita” của nhà văn Nga Mikhail Bulgakov (1891-1940). Đây cũng từng là một cuốn sách bị cấm ở Liên Xô dưới thời Stalin. Độc giả có thể tìm hiểu thêm tại đây. Nhà văn Nguyễn Ngọc dùng câu nói này để mô tả tâm vóc của “Chuyện kể năm 2000”.

17. Bùi Ngọc Tấn. Chuyện kể năm 2000. Văn Việt. <http://vanviet.info/van/chuyen-ke-nam-2000-ky-1-tieu-thuyet-cua-bui-ngoc-tan/>

BÀI 04: 5 ĐIỀU NHẠY CẢM NGƯỜI MIỀN BẮC NÊN BIẾT VỀ MIỀN NAM

1. Báo Nhân Dân. (2015, April 23). Thắng lợi vĩ đại của sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước là thắng lợi của đường lối và nghệ thuật quân sự Việt Nam dưới sự lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo của Đảng. Báo Nhân Dân. <https://nhandan.vn/tin-tuc-su-kien/thang-loi-vi-dai-cua-su-nghiep-chong-my-cuu-nuoc-la-thang-loi-cua-duong-loi-va-nghe-thuat-quan-su-viet-nam-duoi-su-lanh-dao-dung-dan-sang-tao-cua-dang-230737>

2. Nguyễn Quốc Tấn Trung. (2021b, April 29). 30/4 – Xâm lược hay giải phóng: Từ góc nhìn công pháp quốc tế. Luật Khoa Tạp Chí. <https://www.luatkhoa.org/2017/04/30-4-xam-luoc-hay-giai-phong-tu-goc-nhin-cong-phap-quoc-te>

3. Britannica. Tet Offensive. Encyclopedia Britannica. <https://www.britannica.com/topic/Tet-Offensive>

4. Võ Văn Quân. (2020, April 22). Cuộc trưng cầu dân ý đưa Ngô Đình Diệm lên chức tổng thống có dân chủ? Luật Khoa Tạp Chí. <https://www.luatkhoa.org/2020/04/cuoc-trung-cau-dan-y-dua-ngo-dinh-diem-len-chuc-tong-thong-co-dan-chu>

5. Võ Văn Quân. (2021c, May 10). *8 điều đáng chú ý về Hiến pháp 1956 của Việt Nam Cộng hòa*. Luật Khoa Tạp Chí. <https://www.luatkhoa.org/2021/05/8-dieu-dang-chu-y-ve-hien-phap-1956-cua-viet-nam-cong-hoa>
6. Võ Văn Quân. (2021a, March 28). *Bầu cử năm 1967 ở miền Nam: Dân chủ nhất trong lịch sử Việt Nam?* Luật Khoa Tạp Chí. <https://www.luatkhoa.org/2020/04/bau-cu-nam-1967-o-mien-nam-dan-chu-nhat-trong-lich-su-viet-nam>
7. HOANG, T. (2016). From Reeducation Camps to Little Saigons: Historicizing Vietnamese Diasporic Anticommunism. *Journal of Vietnamese Studies*, 11(2), 43-95. Retrieved July 5, 2021, from <https://www.jstor.org/stable/26377909>
8. Kiernan, B. (2017). Chapter 11: The Making of Contemporary Việt Nam, 1975–2016. In *Việt Nam – A history from earliest times to the present* (pp. 452–455). Oxford University Press.
9. Quỳnh Vi. (2020, March 4). *Trại cải tạo sau 30–4-1975: Lọc lại một báo cáo của n xá Quốc tế năm 1981*. Luật Khoa Tạp Chí. <https://www.luatkhoa.org/2017/06/trai-cai-cao-sau-30-4-1975-luc-lai-mot-bao-cao-cua-xa-quoc-te-nam-1981>
10. Kimura, T. (1986). Vietnam–Ten Years of Economic Struggle. *Asian Survey*, 26(10), 1039-1055. doi:10.2307/2644255
11. ANU E Press Board, Viet Nam: A Transition Tiger? The Introduction of Doi Moi, The Australia National University E Press (2003) 65.internet. 27desember 2015. <http://press.anu.edu.au>
12. Quan Tue Tran. (2012). Remembering the Boat People Exodus: A Tale of Two Memorials. *Journal of Vietnamese Studies*, 7(3), 80-121. doi:10.1525/vs.2012.7.3.80
13. Đào Vũ. (2021, May 17). *Hơn 17,2 tỷ USD kiều hối đổ về Việt Nam trong năm 2020*. VnEconomy, <https://vneconomy.vn/hon-17-2-ty-usd-kieu-hoi-do-ve-viet-nam-trong-nam-2020.htm>
14. Thương Trường. (2021, August 3). *Chậm bồi thường, GPMB khiến Dự án khu du lịch tâm linh – sinh thái Tây Yên Tử “vỡ kế hoạch”*. <https://thuongtruong.com.vn/news/cham-boi-thuong-gpmb-khien-du-an-khu-du-lich-tam-linh-sinh-thai-tay-yen-tu-vo-ke-hoach-61660.html>
15. Cổng thông tin điện tử tỉnh Lâm Đồng. (2020, November 7). *Chùa Linh Ẩn*. <https://lamdong.gov.vn/sites/dulich/danh-thang-khac/SitePages/Chua-Linh-An.aspx>
16. Phật tử Việt Nam. (2014, April 6). *Lâm Đồng : Lễ đặt đá xây dựng chùa Linh Bửu*. <https://www.phattuvietnam.net/lam-dong-le-dat-da-xay-dung-chua-linh-buu/>
17. Phật tử Việt Nam. (2020, January 10). *Quảng Ngãi: Lễ Đặt đá xây dựng chùa Minh Đức*. <https://www.phattuvietnam.net/quang-ngai-le-dat-da-xay-dung-chua-minh-duc/>
18. Xem [2]
19. Dân tộc và Phát triển. (2020, September 22). *Xây chùa trái phép trên đất rừng phòng hộ ở Nghệ An*. <https://baodantoc.vn/xay-chua-trai-phiep-tren-dat-rung-phong-ho-o-nghe-an-1600744670409.htm>
20. VTV. (2018). *Chùa Bái Đính – ngôi chùa của những kỷ lục Tập 3*. Bai Dinh Pagoda. <https://www.youtube.com/watch?v=4K8TEBnuqXc>
21. Xem [3]
22. Giáo hội Phật giáo Việt Nam. (2016, September 14). *Thống kê tăng, ni, phật tử ở Việt Nam: Lý luận và thực tiễn*. <https://phatgiao.org.vn/thong-ke-tang-ni-phat-tu-o-viet-nam-ly-luan-va-thuc-tien-d24104.html>
23. VTV. (2018, August). *Khám phá: Chùa Bái Đính – Tập 1*. <https://vtv.vn/video/kham-pha-chua-bai-dinh-tap-1-318413.htm>
24. Giác Ngộ Online. (2019, December 31). *Giáo hội sẽ thống kê lại Tăng Ni, tín đồ toàn quốc*. <https://giacngo.vn/giao-hoi-se-thong-ke-lai-tang-ni-tin-do-toan-quoc-post50023.html>
25. Luật Khoa. (2021b, February 18). *Thống kê số tín đồ Phật giáo: Nhà nước nói giảm, giáo hội hù dọa*. <https://www.luatkhoa.org/2021/02/thong-ke-so-tin-do-phat-giao-nha-nuoc-noi-giam-giao-hoi-hut-hang/>
26. Báo Tuổi Trẻ. (2019, October 29). *Tạm dừng thi công dự án du lịch tâm linh Lũng Cú, kiểm tra toàn diện*. <https://tuoitre.vn/tam-dung-thi-cong-du-an-du-lich-tam-linh-lung-cu-kiem-tra-toan-dien-20191029185634431.htm>
27. Tổng cục Thống kê. (2010, June). *Kết quả toàn bộ: Tổng điều tra dân số và nhà ở Việt Nam năm 2009*. <https://www.gso.gov.vn/wp-content/uploads/2019/03/KQ-toan-bo.pdf>
28. Báo Tuổi Trẻ. (2019a, June 6). *Không có chuyện kinh doanh “chùa BOT”*. <https://tuoitre.vn/khong-co-chuyen-kinh-doanh-chua-bot-20190606091616258.htm>
29. Giác Ngộ Online. (2012, January 21). *HT.Thích Thanh Nhiễu giữ ngôi trụ trì chùa Bái Đính*. <https://giacngo.vn/ht-thich-thanh-nhieu-giu-ngoi-tru-tri-chua-bai-dinh-post16615.html>

BÀI 05: 40 NĂM THÀNH LẬP GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM: 20 NĂM XẺ NÚI XÂY CHÙA

1. Giáo hội Phật giáo Việt Nam. (2021, July 25). *Sự kiện đầu tiên trong lịch sử 2.000 năm Phật giáo Việt Nam*. <https://phatgiao.org.vn/su-kien-dau-tien-trong-lich-su-2000-nam-phat-giao-viet-nam-d48104.html>
2. Ninh Bình: Công bố quy hoạch điều chỉnh, mở rộng khu núi chùa Bái Đính. (2011, January 18). Baoninhbinh.Org.Vn. <https://baoninhbinh.org.vn/ninh-binh-cong-bo-quy-hoach-dieu-chinh-mo-rong-khu-nui-chua-d20110118092100000.htm>
3. Đất Việt. (2019, March 6). *Chùa Bái Đính than. . . nghèo*. <https://web.archive.org/web/20210411093218/https://datviet.trithuccuocsong.vn/chinh-tri-xa-hoi/tin-tuc-thoi-su/chua-bai-dinh-than-ngheo-3375771/>

20. Báo Thanh Niên. (2020, December 16). *Yên Tử – Di sản văn hóa miền đất Phật*. <https://thanhvien.vn/du-lich/yen-tu-di-san-van-hoa-mien-dat-phat-1317952.html>
21. Philip Taylor. (2004). *Goddess on the Rise: Pilgrimage and Popular Religion in Vietnam*. University of Hawai'i Press.
22. Luật Khoa. (2020, May 3). *Việt Nam sau 30/4/1975: "Mê tín dị đoan" trở thành "bản sắc dân tộc" như thế nào – Kỳ 2*. <https://www.luatkhoa.org/2020/05/viet-nam-sau-30-4-1975-me-tin-di-doan-tro-thanh-ban-sac-dan-toc-nhu-the-nao-ky-2/>
23. RFA. (2000, January 18). *Hòa thượng Quảng Độ gửi thư cho nhà cầm quyền CSVN*. <https://www.rfa.org/vietnamese/features/23808-20000118.html>
24. Philip Taylor. (2004). *Goddess on the Rise: Pilgrimage and Popular Religion in Vietnam*, page 223. University of Hawai'i Press.
25. VietnamNet. (2019, February 26). *Nhập nhèm phía sau ngôi chùa lớn nhất thế giới*. <https://vietnamnet.vn/vn/bat-dong-san/du-an/du-an-chua-tam-chuc-cua-dai-gia-xuan-truong-gay-nhieu-tranh-cai-510127.html>
26. Gia Đình. (2019, January 1). *Doanh nghiệp Xuân Trường làm các dự án du lịch tâm linh: Nhà nước đầu tư ngàn tỷ, vẫn nói "không dùng một đồng ngân sách"*. <https://giadinh.net.vn/xa-hoi/doanh-nghiep-xuan-truong-lam-cac-du-an-du-lich-tam-linh-nha-nuoc-dau-tu-ngan-ty-van-noi-khong-dung-mot-dong-ngan-sach-20190102105739362.htm>
27. VietnamNet. (2019b, October 4). *Bà chủ 8X làm khu du lịch tâm linh 3.000 tỷ ở Hoà Bình*. <https://vietnamnet.vn/vn/bat-dong-san/du-an/ba-chu-8x-lam-khu-du-lich-tam-linh-3-000-ty-o-hoa-binh-574134.html>
28. Hồ sơ công ty. (2016). *Công ty cổ phần Phúc Lộc Hà Giang*. <https://hosocongtv.vn/cong-ty-co-phan-phuc-loc-ha-giang-com-1361634.htm>
29. VOV. (2019, October 29). *Tận mắt công trường "băm nát núi" xây khu du lịch tâm linh Lũng Cú của Tập đoàn Phúc Lộc*. <https://truyenhinhdulich.vn/van-hoa/tan-mat-cong-truong-bam-nat-nui-xay-khu-du-lich-tam-linh-lung-cu-cua-tap-doan-phuc-loc-11717.html>
30. congan.com.vn. (2017, August 28). *Chủ đầu tư xin UBND tỉnh được dừng dự án Khu du lịch tâm linh 1.000 tỷ*. Báo Công an Thành Phố Hồ Chí Minh. https://congan.com.vn/tin-chinh/chu-dau-tu-xin-ubnd-tinh-duoc-dung-du-an-khu-du-lich-tam-linh-1000-ty_44412.html
31. Xem [30]
32. Thương Hiệu & Công Luận. (2021, June 12). *Khánh Hòa: Thông tin về Dự án Cửu Long Sơn Tự trên núi Chín Khúc*. <https://thuonghieucongluan.com.vn/kha-nh-ho-a-du-an-cu-u-long-son-tu-tren-nui-chin-khuc-a137294.html>
33. Vietnam Finance. (2019, November 14). *Sau khi 'băm nát' núi Chín Khúc xây dự án tâm linh, chủ đầu tư bất ngờ xin trả lại 370ha đất*. <https://vietnamfinance.vn/sau-khi-bam-nat-nui-chin-khuc-xay-du-an-tam-linh-chu-dau-tu-bat-ngo-xin-tra-lai-370ha-dat-20180504224231408.htm>
34. RFI. (2019, October 2). *Việt Nam: Nhân danh xây Chùa để phá rừng*. <https://www.rfi.fr/vi/viet-nam/20191002-viet-nam-nhan-danh-xay-chua-de-pha-rung-0>
35. Luật Khoa. (2020, August 20). *45 năm đất Đan viện Thiên An dưới tay chính quyền*. <https://www.luatkhoa.org/2020/08/45-nam-dat-dan-vien-thien-an-duoi-tay-chinh-quyen/>
36. Luật Khoa. (2020b, September 19). *Tôn giáo tháng Tám: Bốn cách thức trấn áp các tổ chức tôn giáo hay gặp nhất*. <https://www.luatkhoa.org/2020/09/ton-giao-thang-tam-bon-cach-thuc-tran-ap-cac-to-chuc-ton-giao-hay-gap-nhat/>
37. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lai Châu. (2019). *Chùa Linh Ứng*. <https://dulich.laichau.gov.vn/vi/place/details/chua-linh-ung-48>
38. Huỳnh Lai Châu. (2020, March 7). *Flycam toàn cảnh chùa Linh Sơn thành phố Lai Châu, 1 trong 2 ngôi chùa lớn nhất tại phố núi Lai Châu*. Youtube. <https://www.youtube.com/watch?v=EYIDew8o0kc>
39. Báo Lai Châu. (2018, February 3). *Động thổ xây dựng chùa Tam Bảo*. <https://baolaichau.vn/x%C3%A3-h%E1%BB%99i/%C4%91%E1%BB%99ng-th%E1%BB%95-x%C3%A2y-d%E1%BB%B1ng-ch%C3%B9a-tam-b%E1%BA%A3o>
40. Luật Khoa. (2020b, December 24). *Giáo xứ không có nhà thờ: 45 năm chính quyền chiếm nhà thờ dựng nhà thiếu nhi*. <https://www.luatkhoa.org/2020/12/giao-xu-khong-co-nha-tho-45-nam-chinh-quyen-chiem-nha-tho-dung-nha-thieu-nhi/>
41. Tạp chí Tuyên giáo. (2021, April 7). *Giáo hội Phật giáo Việt Nam vững vàng đường hướng dân tộc – đạo pháp – chủ nghĩa xã hội*. <https://tuyengiao.vn/nguyen-cuu/ly-luan/giao-hoi-phat-giao-viet-nam-vung-vang-duong-huong-dan-toc-dao-phap-chu-nghia-xa-hoi-132805>

BÀI 06: TRIẾT HỌC VỀ NỀN VĂN HÓA "CELEBRITY"

1. O'Briant, W. (1985). Is There an Argument Consensus Gentium? *International Journal for Philosophy of Religion*, 18(1/2), 73-79. Retrieved May 27, 2021, from <http://www.jstor.org/stable/40021056>
2. Boorstin, D. J. (1992, September 1). *The Image : A Guide to Pseudo-Events in America*. Vintage. <https://www.indiebound.org/book/9780679741800>
3. Phull, H. (2020, November 25). *How cocaine, fame and the Mafia destroyed Diego Maradona*. New York Post. <https://nypost.com/2019/09/26/how-cocaine-fame-and-the-mafia-destroyed-diego-maradona/>
4. Turner, G. (2014). *Understanding Celebrity*. SAGE Publications Ltd. <https://doi.org/10.4135/9781473957855>
5. Rojek, C. (2001). *Celebrity*. Reaktion Books. https://books.google.com.sg/books/about/Celebrity.html?id=jJ0QdF0WSlWC&redir_esc=y

6. Frow, J. (1998). Is Elvis a God? *International Journal of Cultural Studies*, 1(2), 197–210. <https://doi.org/10.1177/13678779980010020301>
7. Yue, X., & Cheung, C.-. (2020). *Idol Worship in Chinese Society: A Psychological Approach*. Routledge. <https://www.routledge.com/Idol-Worship-in-Chinese-Society-A-Psychological-Approach/Yue-Cheung/p/book/9780367584214>
8. Savage, B. M. (2020, March 19). *Gal Gadot, Natalie Portman and Amy Adams in star-studded Imagine cover*. BBC News. <https://www.bbc.com/news/entertainment-arts-51959070>

BÀI 07: MỸ: KHI QUYỀN TỰ DO NGÔN LUẬN ĐỤNG QUYỀN TƯ HỮU, QUYỀN TƯ HỮU THẮNG

1. *First Amendment of the US Constitution -- Religion and Expression*. Justia Law. <https://law.justia.com/constitution/us/amendment-01/>
2. *Bill of Rights of the US Constitution: First Through Tenth Amendments*. Justia Law. <https://law.justia.com/constitution/us/bill-of-rights.html>
3. *Article I of the US Constitution. Legislative Department*. (n.d.). Justia Law. <https://law.justia.com/constitution/us/article-1/>
4. *Barron v. Mayor & City Council of Baltimore*, 32 U.S. 243 (1833). Justia Law. <https://supreme.justia.com/cases/federal/us/32/243/>
5. *Fifth Amendment of the US Constitution -- Rights of Persons*. Justia Law. <https://law.justia.com/constitution/us/amendment-05/>
6. *Reconstruction | Definition, Summary, Timeline & Facts*. Encyclopedia Britannica. <https://www.britannica.com/event/Reconstruction-United-States-history>
7. *Thirteenth Amendment of the US Constitution -- Slavery and Involuntary Servitude*. Justia Law. <https://law.justia.com/constitution/us/amendment-13/>
8. *Fourteenth Amendment of the US Constitution -- Rights Guaranteed: Privileges and Immunities of Citizenship, Due Process, and Equal Protection*. Justia Law. <https://law.justia.com/constitution/us/amendment-14/>
9. *Fifteenth Amendment of the US Constitution -- Rights of Citizens to Vote*. Justia Law. <https://law.justia.com/constitution/us/amendment-15/>
10. *Due Process of Law*. Justia Law. <https://law.justia.com/constitution/us/amendment-14/04-due-process-of-law.html>
11. *Gitlow v. New York*, 268 U.S. 652 (1925). Justia Law. <https://supreme.justia.com/cases/federal/us/268/652/>
12. *Incorporation Doctrine*. (n.d.). LII / Legal Information Institute. https://www.law.cornell.edu/wex/incorporation_doctrine#:~:text=The%20incorporation%20doctrine%20is%20a,clause%20of%20the%20Fourteenth%20Amendment
13. *Marsh v. Alabama*, 326 U.S. 501 (1946). Justia Law. <https://supreme.justia.com/cases/federal/us/326/501/>

14. *Food Employees v. Logan Valley Plaza, Inc.*, 391 U.S. 308 (1968). (n.d.). Justia Law. <https://supreme.justia.com/cases/federal/us/391/308/>
15. *Lloyd Corp., Ltd. v. Tanner*, 407 U.S. 551 (1972). Justia Law. <https://supreme.justia.com/cases/federal/us/407/551/>
16. *Cyber Promotions, Inc. v. American Online, Inc.*, 948 F. Supp. 436 (E.D. Pa. 1996). Justia Law. <https://law.justia.com/cases/federal/district-courts/FSupp/948/436/2099040/>
17. *Manhattan Community Access Corp. v. Halleck*, 587 U.S. ____ (2019). Justia Law. <https://supreme.justia.com/cases/federal/us/587/17-1702/>

BÀI 09: LÀM BÁO Ở LUẬT KHOA CÓ VỊ GÌ?

1. Thompson, R. (2020, November 24). "We write to taste life twice." ROOM Magazine. Retrieved 2022, from <https://roommagazine.com/we-write-to-taste-life-twice/>
2. Nguyễn Ngọc. (2021, June 18). *Nước mỗi, rừng xanh và sự sống*. *Tạp chí Kinh tế Sài Gòn*. Retrieved 2022, from <https://thesaigontimes.vn/nuoc-moi-rung-xanh-va-su-song/>



TẾT
2022

LUẬT KHOA
tạp chí

1520 E. Covell Suite B5
- 426, Davis, CA 95616
Văn phòng chính: Đài Bắc, Đài Loan
Tổng biên tập: Trịnh Hữu Long
Ban biên tập: Trần Quỳnh Vi, Phạm Đoan Trang
Bài cộng tác xin gửi về: bbt@mail.luatkhoea.org